KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

TRẦN THỊ HIỀN LƯƠNG (Chủ biên)
LÊ THỊ LAN ANH – ĐỖ HỒNG DƯƠNG
VŨ THỊ THANH HƯƠNG – NGUYỄN THỊ KIM OANH
ĐẶNG THỊ HẢO TÂM

Vở bài tập
TIẾNG VIỆT 5

TẬP HAI



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

TRẦN THỊ HIỀN LƯƠNG (Chủ biên)
LÊ THỊ LAN ANH – ĐỖ HỒNG DƯƠNG – VŨ THỊ THANH HƯƠNG
NGUYỄN THỊ KIM OANH – ĐẶNG THỊ HẢO TÂM

Vở bài tập TIẾNG VIỆT 5

TẬP HAI

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Mục lục

Tuần	Bài	Nội dung	Trang
		VẺ ĐẸP CUỘC SỐNG	4
19	1	Tiếng hát của người đá	4
	2	Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ	9
20	3	Hạt gạo làng ta	12
	4	Hộp quà màu thiên thanh	16
21	5	Giỏ hoa tháng Năm	19
	6	Thư của bố	24
22	7	Đoàn thuyền đánh cá	26
	8	Khu rừng của Mát	29
		HƯƠNG SẮC TRĂM MIỀN	32
23	9	Hội thổi cơm thi ở Đồng Vân	32
	10	Những búp chè trên cây cổ thụ	36
24	11	Hương cốm mùa thu	39
	12	Vũ điệu trên nền thổ cẩm	43
25	13	Đàn t'rưng – tiếng ca đại ngàn	45
	14	Đường quê Đồng Tháp Mười	49
26	15	Xuồng ba lá quê tôi	51
	16	Về thăm Đất Mũi	54
27	Ôn tập giữa học kì II		57
		TIẾP BƯỚC CHA ÔNG	65
28	17	Nghìn năm văn hiến	65
	18	Người thầy của muôn đời	70
29	19	Danh y Tuệ Tĩnh	73
	20	Cụ Đồ Chiểu	77

30	21	Anh hùng Lao động Trần Đại Nghĩa	79
	22	Bộ đội về làng	83
31	23	Về ngôi nhà đang xây	86
	24	Việt Nam quê hương ta	89
		THẾ GIỚI CỦA CHÚNG TA	92
32	25	Bài ca trái đất	92
	26	Những con hạc giấy	95
33	27	Một người hùng thầm lặng	98
	28	Giờ Trái Đất	102
34	29	Điện thoại di động	106
	30	Thành phố thông minh Mát-xđa	109
35	Ôn tập cuối năm học		112

Quy ước viết tắt dùng trong sách

M: Mẫu

G: Gợi ý

SHS Sách học sinh

VẺ ĐẸP CUỘC SỐNG

Tuần 19 Bài 1 TIẾNG HÁT CỦA NGƯỜI ĐÁ

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

CÂU ĐƠN VÀ CÂU GHÉP

1 Đọc các câu trong bài tập 1 (SHS *Tiếng Việt 5, tập hai*, trang 10) và thực hiện yêu cầu.

– Xác định chủ ngữ, vị ngữ của mỗi câu ở ví dụ a.

Câu	Chủ ngữ	Vị ngữ
Trời không mưa.	.....	.....
Ruộng đồng khô hạn, nứt nẻ.	.....	.....

– Ghi lại các cụm chủ ngữ – vị ngữ của câu ở ví dụ b. Từ *nên* có tác dụng gì trong câu?

Cụm chủ ngữ – vị ngữ thứ nhất	....
Cụm chủ ngữ – vị ngữ thứ hai	....
Tác dụng của từ *nên* trong câu	....

2 Xác định câu có hai cụm chủ ngữ – vị ngữ trong đoạn văn dưới đây. Từ nào có tác dụng nối các cụm chủ ngữ – vị ngữ đó?

> (1) Những cánh buồm chung thuỷ cùng con người vượt qua bao nhiêu sóng nước, thời gian. (2) Đến nay, con người đã có những con tàu to lớn vượt biển khơi, nhưng những cánh buồm vẫn sống mãi cùng sông nước và con người.
>
> (*Theo* Băng Sơn)

– Câu có hai cụm chủ ngữ – vị ngữ là: .....

.....

– Từ có tác dụng nối các cụm chủ ngữ – vị ngữ là: .....

.....

3* Khoanh vào những đáp án đúng về câu ghép.

A. Câu ghép là câu có một cụm chủ ngữ – vị ngữ.

B. Câu ghép là câu gồm các cụm chủ ngữ – vị ngữ ghép lại.

C. Mỗi cụm chủ ngữ – vị ngữ trong câu ghép được gọi là một vế câu.

D. Các vế trong câu ghép có sự kết nối chặt chẽ với nhau.

4 Tìm câu ghép trong đoạn văn ở bài tập 3 (SHS *Tiếng Việt 5, tập hai*, trang 10) và xác định các vế trong mỗi câu ghép.

Câu ghép	Các vế trong câu ghép	
	Vế 1	Vế 2
Câu số:	.....	.....
Câu số:	.....	.....

5 Đặt 1 – 2 câu ghép nói về nhân vật Nai Ngọc trong bài đọc *Tiếng hát của người đá*.

.....

.....

.....

VIẾT

TÌM HIỂU CÁCH VIẾT BÀI VĂN TẢ NGƯỜI

1 Đọc bài *Chú bé vùng biển ở* bài tập 1 (SHS *Tiếng Việt 5, tập hai*, trang 11) và thực hiện yêu cầu.

a. Người được tả trong bài văn là ai?

.....

b. Tìm phần mở bài, thân bài, kết bài của bài văn và nêu nội dung chính của mỗi phần.

Phần		Nội dung chính
Mở bài	từ đầu đến	.....
Thân bài	tiếp theo đến	.....
Kết bài	phần còn lại	.....

c. Trong phần thân bài, đặc điểm của người được tả (một đứa trẻ lớn lên với nắng, nước mặn và gió biển) hiện ra như thế nào?

Ngoại hình	Tầm vóc so với lứa tuổi	Cao hơn hẳn các bạn một cái đầu
	Dáng người	....
	Nước da	....
	Gương mặt	....
	Trang phục	....
Hoạt động	Việc làm, cử chỉ,...	– Lúc đan lưới: .... – Lúc trông thấy các bạn: ....
Sở trường	Điểm mạnh nổi trội	....

d. Bằng cách nào, tác giả làm nổi bật đặc điểm của người được tả?

Lựa chọn từ ngữ có sức gợi tả	– Từ ngữ tả ngoại hình: .... – Từ ngữ tả hoạt động: ....
Sử dụng hình ảnh so sánh	– Tả ngoại hình: .... – Tả hoạt động: ....
.....	....

2 Theo em, cần lưu ý những điều gì khi viết bài văn tả người?

.....

.....

.....

VẬN DỤNG

1 Tìm đọc các đoạn văn hoặc bài văn tả người (trẻ em, người lớn,...). Chép lại một câu văn mà em thích.

.....

.....

2 Tìm đọc sách báo viết về người tốt, việc tốt.

– Tên sách báo: .....

– Việc tốt được nói tới: .....

.....

Bài 2

KHÚC HÁT RU NHỮNG EM BÉ LỚN TRÊN LƯNG MẸ

VIẾT

VIẾT MỞ BÀI VÀ KẾT BÀI CHO BÀI VĂN TẢ NGƯỜI

1 Nêu những điểm khác nhau giữa các cách mở bài và kết bài.

a. Mở bài

Các cách mở bài		Những điểm khác nhau
Mở bài trực tiếp	Thắng, con cá vược của thôn Bần, là địch thủ bơi lội đáng gờm nhất của bọn trẻ.	....
Mở bài gián tiếp	Chúng tôi sinh ra.và lớn lên ở một vùng biển tuyệt đẹp, được làm quen với sóng xanh, nắng vàng ngay từ thuở ấu thơ. Đứa nào cũng biết bơi lội, nhưng chỉ có Thắng mới được gọi là con cá vược của thôn Bần và là địch thủ bơi lội đáng gờm nhất của bọn trẻ chúng tôi.	

b. Kết bài

Các cách kết bài		Những điểm khác nhau
Kết bài không mở rộng	Bọn trẻ đứng trên bờ nhìn nó lặn vừa ghen vừa phục.	.....
Kết bài mở rộng	Bọn trẻ chúng tôi đứng trên bờ nhìn nó lặn mà lòng đầy thán phục. Tôi thầm nghĩ hẳn là Thắng phải yêu sóng, yêu gió, yêu cái mặn mòi của nước biển vô cùng thì mới có thể trở thành anh chàng bơi lội giỏi giang như thế. Hẳn là các bạn cũng có chung cảm nghĩ như tôi?	.....

2 Viết mở bài gián tiếp và kết bài mở rộng cho bài *Chú bé vùng biển* theo cách của em.

Mở bài:

.....

.....

.....

.....

Kết bài:

.....

.....

.....

.....

3 Trả lời các câu hỏi sau:

a. Theo em, khi viết mở bài gián tiếp, có thể giới thiệu người được tả bằng cách nào?

.....

.....

b. Theo em, khi viết kết bài mở rộng, nên mở rộng theo hướng nào?

.....

.....

ĐỌC MỞ RỘNG

Đọc sách báo viết về người tốt, việc tốt và viết thông tin vào phiếu đọc sách.

PHIẾU ĐỌC SÁCH		
Tên sách báo:	Tác giả:	Ngày đọc: ....
Những việc tốt được kể:		Người làm việc tốt: ....
Ý nghĩa, sự lan toả của việc tốt đối với cộng đồng:		
Bài học rút ra từ việc tốt hoặc cảm nghĩ về người làm việc tốt:		
Mức độ yêu thích: ☆ ☆ ☆ ☆ ☆		

VẬN DỤNG

Viết 1 – 2 câu về một việc tốt mà em đã làm hoặc em mong muốn được làm cho cộng đồng.

.....

.....

.....

Tuần 20 Bài 3 HẠT GẠO LÀNG TA

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

CÁCH NỐI CÁC VẾ CÂU GHÉP

1 Chép lại câu ghép trong các đoạn văn ở bài tập 1 (SHS *Tiếng Việt 5, tập hai*, trang 19) và cho biết kết từ nào được dùng để nối các vế câu.

Câu ghép	Kết từ nối các vế câu
M: Hoa bưởi là hoa cây còn hoa nhài là hoa bụi.	còn
....	....
....	....
....	....

2 Tìm các vế của mỗi câu ghép và cho biết cách nối các vế câu ở bài tập này có gì khác so với cách nối các vế câu ở bài tập 1.

Câu	Các vế của câu ghép	Cách nối các vế câu khác với bài tập 1
a. Hoa cánh kiến nở vàng trên rừng, hoa sở và hoa kim anh trắng xoá.	Vế 1: .... Vế 2:	....
b. Dưới ánh trăng, dòng sông sáng rực lên, những con sóng nhỏ lăn tăn gợn đều mơn man vỗ nhẹ vào hai bên bờ cát.	Vế 1: .... Vế 2:	....
c. Ở mảnh đất ấy, tháng Giêng, tôi đi đốt bãi, đào ổ chuột; tháng Tám nước lên, tôi đánh giậm, úp cá, đơm tép; tháng Chín, tháng Mười, đi móc con da dưới vệ sông.	Vế 1: .... Vế 2: .... Vế 3:	....

3 Điền kết từ thích hợp vào chỗ trống trong các câu ghép dưới đây:

và, rồi, còn, nhưng

a. Chích bông là loài chim bé nhỏ ..... nó lại là loài chim có ích đối với nhà nông.

b. Ngoài sân, mèo mun đang nằm sưởi nắng ..... cún con cũng vậy.

c. Vườn nhà em, ban ngày, hoa mẫu đơn, hoa lan, hoa cúc đua nhau khoe sắc ..... ban đêm, hoa nguyệt quế, hoa hoàng lan, hoa mộc lại cùng nhau toả hương.

d. Ngày nghỉ, em dậy sớm đá bóng với bố ..... em cùng mẹ ra vườn tưới cây.

4 Viết đoạn văn (3 – 5 câu) về bài thơ *Hạt gạo làng ta*, trong đó có câu ghép gồm các vế nối bằng một kết từ hoặc nối trực tiếp.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

5* Dựa vào nội dung đoạn văn dưới đây, đặt 2 – 3 câu ghép (trong đó có sử dụng một kết từ để nối các vế câu).

Quả nhiên, hoa mận vừa tàn thì mùa xuân đến. Bầu trời ngày thêm xanh. Nắng vàng ngày càng rực rỡ. Vườn cây lại đâm chồi, nảy lộc. Rồi vườn cây ra hoa. Hoa bưởi nồng nàn. Hoa nhãn ngọt. Hoa cau thoảng qua. Vườn cây lại đầy tiếng chim và bóng chim bay nhảy. Những thím chích choè nhanh nhảu. Những chú khướu lắm điều. Những anh chào mào đỏm dáng. Những bác cu gáy trầm ngâm...

(Nguyễn Kiên)

.....

.....

.....

.....

VIẾT

QUAN SÁT ĐỂ VIẾT BÀI VĂN TẢ NGƯỜI

Yêu cầu: Quan sát một người thân trong gia đình em hoặc một người đã để lại cho em những ấn tượng tốt đẹp và ghi lại kết quả quan sát.

1 Chọn một người để quan sát theo yêu cầu và ghi lại kết quả quan sát.

G: Khi quan sát (hoặc nhớ lại những đặc điểm của người được chọn quan sát và miêu tả), cần lựa chọn một số chi tiết tiêu biểu (về ngoại hình, hoạt động, sở trường, sở thích,...) thể hiện nét riêng, giúp phân biệt người được tả với những người khác.

– Người được em chọn để quan sát: .....

– Kết quả quan sát:

Ngoại hình (dáng người, nước da, gương mặt, trang phục,...)	.....
Hoạt động (việc làm, cử chỉ, lời nói,...)	.....

Sở trường, sở thích,...	....

2 Kết quả quan sát của em đạt được những yêu cầu nào dưới đây?

- ☐ Lựa chọn được những đặc điểm nổi bật về ngoại hình, hoạt động,...
- ☐ Sắp xếp các đặc điểm để miêu tả theo trình tự hợp lí.
- ☐ Chú ý sử dụng từ ngữ, hình ảnh,... có sức gợi tả.

VẬN DỤNG

Trao đổi với người thân về sở trường, sở thích,... của từng thành viên trong gia đình. Ghi lại một số đặc điểm nổi bật của một thành viên.

.....

.....

Bài 4 HỘP QUÀ MÀU THIÊN THANH

VIẾT

LẬP DÀN Ý CHO BÀI VĂN TẢ NGƯỜI

Chọn 1 trong 2 đề dưới đây:

Đề 1: Viết bài văn tả một người thân trong gia đình em.

Đề 2: Viết bài văn tả một người đã để lại cho em những ấn tượng tốt đẹp.

1 Dựa vào kết quả quan sát và những nội dung đã ghi chép ở trang 15 – 16, lập dàn ý cho đề bài em đã chọn.

Mở bài	.....
Thân bài	.....
Kết bài	.....

2 Chỉnh sửa dàn ý theo góp ý của thầy cô hoặc của các bạn.

.....

.....

.....

NÓI VÀ NGHE

NÉT ĐẸP HỌC ĐƯỜNG

Yêu cầu: Thảo luận về những ứng xử đẹp trong trường học.

1 Chuẩn bị nội dung thảo luận.

a. Nêu biểu hiện của những ứng xử đẹp trong trường học bằng cách hoàn thành các bảng sau:

Ứng xử đẹp của học sinh với thầy cô giáo			
Tình huống	**Lời nói**	**Cử chỉ, việc làm**	**Thái độ**
Khi gặp gỡ, tạm biệt	....	....	....
Khi nhờ hoặc khi được thầy cô giúp đỡ	**M:** Em thưa cô, em có thể làm phiền cô một chút được không ạ?	....	....

Ứng xử đẹp của học sinh với học sinh			
Tình huống	**Lời nói**	**Cử chỉ, việc làm**	**Thái độ**
Khi gặp gỡ, tạm biệt	Từ ngữ xưng hô:	....	....
Khi nhờ hoặc khi được bạn giúp đỡ	– Nói lời đề nghị lịch sự: .... – Nói lời cảm ơn chân thành:	....	....

b. Tự nhận xét, đánh giá về ứng xử của bản thân trong trường học theo gợi ý dưới đây:

Những điều em làm được	Những điều em chưa làm được
.....	.....
.....	.....

2 Ghi lại những thông tin thú vị từ ý kiến thảo luận của các bạn.

.....

.....

.....

VẬN DỤNG

Trao đổi với người thân về những ứng xử đẹp trong trường học mà em và các bạn đã thảo luận. Theo em, vì sao lại gọi đó là những ứng xử đẹp trong trường học?

.....

.....

.....

Tuần 21 Bài 5 GIỎ HOA THÁNG NĂM

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

CÁCH NỐI CÁC VẾ CÂU GHÉP (Tiếp theo)

1 Gạch dưới cặp kết từ nối các vế câu trong mỗi câu ghép dưới đây:

a. Bởi tôi ăn uống điều độ và làm việc có chừng mực nên tôi chóng lớn lắm.

(Tô Hoài)

b. Mặc dù chúng tôi vẫn chơi với nhau nhưng thời gian Pam dành cho tôi không còn nhiều như trước.

(*Theo* Minh Hương)

c. Nếu hoa mua có màu tím hồng thì hoa sim tím nhạt, phơn phớt như má con gái.

(Băng Sơn)

2 Chọn cặp từ (*đâu ... đó ...; chưa ... đã ...; bao nhiêu ... bấy nhiêu ...*) thích hợp để điền vào chỗ trống trong mỗi câu dưới đây:

a. Ngày ..... tắt hẳn, trăng ..... lên rồi.

(*Theo* Thạch Lam)

b. Trăng đi đến ....., luỹ tre được tắm đẫm màu sữa đến .....

(*Theo* Phan Sĩ Châu)

c. Nước dâng lên cao ....., Sơn Tinh lại làm cho đồi, núi mọc cao lên .....

(Truyện *Sơn Tinh, Thuỷ Tinh*)

3 Viết tiếp vế câu để tạo câu ghép.

a. Vào dịp lễ Mừng xuân, chẳng những trẻ em được vui đùa thoả thích mà .....

.....

b. Mặc dù thiên nhiên khắc nghiệt nhưng .....

.....

c. Nhờ bố kể những câu chuyện cổ tích mà .....

.....

4 Đặt câu ghép theo các yêu cầu sau:

a. Một câu ghép sử dụng một trong các cặp kết từ: *vì ... nên ..., bởi ... nên ..., nhờ ... nên (mà) ...*

.....

.....

b. Một câu ghép sử dụng một trong các cặp kết từ: *nếu ... thì ..., hễ ... thì ..., giá ... thì ...*

.....

.....

c. Một câu ghép sử dụng một trong các cặp từ hô ứng: *vừa ... đã ..., càng ... càng ...*

.....

.....

5* Viết đoạn văn (2 – 3 câu) nêu suy nghĩ của em về bài đọc *Giỏ hoa tháng Năm*, trong đó có câu ghép gồm các vế nối với nhau bằng cặp kết từ hoặc cặp từ hô ứng.

.....

.....

.....

VIẾT

VIẾT ĐOẠN VĂN TẢ NGƯỜI

1 Đọc các đoạn văn ở bài tập 1 (SHS *Tiếng Việt 5, tập hai*, trang 28 – 29) và trả lời câu hỏi.

Đoạn văn / Câu hỏi	a	b	c
Người được tả trong đoạn văn là ai?	....	....	....

Những từ ngữ nào làm nổi bật đặc điểm ngoại hình hoặc hoạt động của người đó?	.....	.....	.....
Trong mỗi đoạn văn, chi tiết nào gây ấn tượng với em?	.....	.....	.....

2 Dựa vào dàn ý đã lập ở trang 17, viết đoạn văn tả một người thân trong gia đình em hoặc một người đã để lại cho em những ấn tượng tốt đẹp.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

VẬN DỤNG

1. Làm một sản phẩm (viết thiệp, vẽ tranh,...) tặng người thân hoặc người bạn mà em yêu quý. Viết 2 – 3 câu về điều em muốn thể hiện qua sản phẩm đó.

2. Tìm đọc bài thơ thể hiện vẻ đẹp cuộc sống (những việc làm thể hiện sự tận tâm với công việc; tình cảm yêu thương, sự quan tâm trong gia đình, cộng đồng;...).

– Tên bài thơ: .....

– Những hình ảnh đẹp trong bài thơ: .....

.....

.....

Bài 6

THƯ CỦA BỐ

VIẾT

VIẾT BÀI VĂN TẢ NGƯỜI
(Bài viết số 1)

Chọn 1 trong 2 đề dưới đây:

Đề 1: Viết bài văn tả một người thân trong gia đình em.

Đề 2: Viết bài văn tả một người đã để lại cho em những ấn tượng tốt đẹp.

1 Dựa vào dàn ý đã lập ở trang 17, viết bài văn theo yêu cầu của đề bài đã chọn.

2 Đọc soát và chỉnh sửa bài viết.

.....

.....

ĐỌC MỞ RỘNG

1 Đọc bài thơ thể hiện vẻ đẹp cuộc sống và viết thông tin vào phiếu đọc sách.

PHIẾU ĐỌC SÁCH		
Tên bài thơ:	Tác giả:	Ngày đọc: ....
Những câu thơ hay, những hình ảnh đẹp trong bài thơ:		
Suy nghĩ, cảm xúc của em về bài thơ hoặc về tác giả:		
Mức độ yêu thích: ☆ ☆ ☆ ☆ ☆		

2 Viết 2 – 3 câu về điều em yêu thích trong một bài thơ thể hiện vẻ đẹp cuộc sống.

.....

.....

.....

.....

VẬN DỤNG

Ghi lại những thông tin mà em đã trao đổi với người thân về công việc của những người đang bảo vệ cuộc sống bình yên cho nhân dân.

Người đó làm nghề gì?	.....
Công việc của người đó có ý nghĩa gì?	....

Tuần 22 Bài 7 ĐOÀN THUYỀN ĐÁNH CÁ

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

LUYỆN TẬP VỀ CÂU GHÉP

1 Đọc các đoạn văn trong bài tập 1 (SHS *Tiếng Việt 5, tập hai*, trang 36) và điền vào bảng.

Câu ghép		Cách nối các vế của câu ghép
Đoạn a	Câu số	.....
	Câu số	.....
Đoạn b	Câu số	.....
	Câu số	.....

2 Tìm cặp kết từ hoặc cặp từ hô ứng điền vào chỗ trống để tạo câu ghép.

a. ..... em có một khu vườn rộng ..... em sẽ trồng thật nhiều loại cây.

b. ..... thành phố này không sầm uất, hiện đại ..... nó rất hấp dẫn du khách.

c. Mọi người ..... đối xử tốt với nhau thì cuộc sống ..... tốt đẹp hơn.

3* Viết tiếp vế câu để tạo câu ghép.

a. Mây tan .....

b. ..... nên lớp ta không đi dã ngoại.

c. Hạnh vừa về đến nhà, ...

d. Không những Hà học giỏi Tiếng Việt .....

4 Viết đoạn văn (3 – 5 câu) về bài thơ *Đoàn thuyền đánh cá*, trong đó có câu ghép chứa kết từ để nối các vế câu.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

VIẾT

ĐÁNH GIÁ, CHỈNH SỬA BÀI VĂN TẢ NGƯỜI

1 Ghi lại ý kiến nhận xét của thầy cô về bài làm của lớp.

– Ưu điểm:

.....

.....

– Nhược điểm:

.....

.....

2 Bài làm của em đạt được những yêu cầu nào dưới đây?

☐ Có đủ mở bài, thân bài, kết bài.

☐ Miêu tả ngoại hình, hoạt động,... làm nổi bật đặc điểm riêng của người được tả.

☐ Thể hiện tình cảm đối với người được tả.

☐ Trình bày bài sạch đẹp, không mắc lỗi chính tả, lỗi diễn đạt.

3 Viết lại một số câu văn hoặc đoạn văn trong bài làm của em cho hay hơn.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

VẬN DỤNG

Đọc bài văn tả người của em cho người thân nghe, ghi lại nhận xét của người thân về bài làm của em.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 8 KHU RỪNG CỦA MÁT

VIẾT

VIẾT BÀI VĂN TẢ NGƯỜI
(Bài viết số 2)

Chọn 1 trong 2 đề dưới đây:

Đề 1: Viết bài văn tả một người em chỉ gặp một vài lần nhưng nhớ mãi.

Đề 2: Viết bài văn tả một người là nhân vật chính trong bộ phim hoặc vở kịch mà em đã xem.

1 Chuẩn bị.

– Đọc yêu cầu của đề bài, chọn đề bài phù hợp.

– Quan sát hoặc nhớ lại kết quả quan sát.

2 Viết.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3 Đọc soát và chỉnh sửa bài viết.

.....

.....

.....

NÓI VÀ NGHE

NHỮNG Ý KIẾN KHÁC BIỆT

Yêu cầu: Thảo luận về một sự việc có nhiều ý kiến khác biệt.

1 Lựa chọn một sự việc gần gũi với học sinh, có nhiều ý kiến khác biệt để thảo luận.

.....

.....

2 Ghi lại những thông tin liên quan đến nội dung thảo luận.

Đối với sự việc được chọn để thảo luận, em có ý kiến như thế nào?	....
Nêu rõ lí do vì sao em có ý kiến như vậy.	....

VẬN DỤNG

Viết 2 – 3 câu nêu cảm nghĩ của em về câu chuyện *Khu rừng của Mát*.



....

....

....

....

Tuần 23 Bài 9

HỘI THỔI CƠM THI Ở ĐỒNG VÂN

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

LIÊN KẾT CÂU BẰNG CÁCH LẶP TỪ NGỮ

1 Đọc đoạn văn dưới đây và thực hiện yêu cầu.

(1)Bên hàng xóm tôi có cái hang của Dế Choắt. (2)Dế Choắt là tên tôi đã đặt cho nó một cách chế giễu và trịch thượng thế. (3)Choắt nọ có lẽ cũng trạc tuổi tôi. (4)Nhưng vì Choắt bẩm sinh yếu đuối nên tôi coi thường và gã cũng sợ tôi lắm.

(Tô Hoài)

a. Từ được lặp lại ở các câu trong đoạn văn trên là: .....

.....

b. Việc lặp lại từ đó có tác dụng: .....

.....

2 Chọn từ ngữ trong câu 1 của đoạn văn dưới đây điền vào chỗ trống để tạo sự liên kết giữa các câu trong đoạn.

(1)Hoa giấy đẹp một cách giản dị. (2)Mỗi cánh ..... giống hệt một chiếc lá, chỉ có điều mỏng mảnh hơn và có màu sắc rực rỡ. (3)Lớp lớp ..... rải kín mặt sân, nhưng chỉ cần một làn gió thoảng, chúng tản mát bay đi mất.

(*Theo* Trần Hoài Dương)

3 Đọc các đoạn văn trong bài tập 3 (SHS *Tiếng Việt 5, tập hai,* trang 45 – 46) và điền vào bảng.

Đoạn	Từ ngữ được lặp lại để liên kết câu
a	.....
b	.....
c	.....

4* Chọn từ ngữ điền vào chỗ trống để các câu trong đoạn văn liên kết với nhau.

hương thơm, cô, cô bé, cỏ

Cô bé ốc sên dò dẫm trên bờ cỏ một lúc thì tìm thấy vết chân của mẹ. Thấy lòng ấm áp hẳn lên, ... hào hứng nhích từng tí một. Chẳng mấy chốc ..... đã cảm thấy có hương thơm của hoa hồng ở đâu đây. Cô khoan khoái hít thở không khí tràn đầy ..... rồi cúi xuống nhấm nháp một ngọn cỏ non. Ngọt ngào quá, ốc sên sung sướng nhận ra vị ngọt tươi của ..... đúng lúc cô nhìn thấy bóng mẹ bên ngôi nhà phủ rêu xanh.

(*Theo* Lê Phương Liên)

5 Viết 2 – 3 câu về một lễ hội, trong đó các câu liên kết với nhau bằng cách lặp từ ngữ.

.....

.....

.....

.....

.....

VIẾT

TÌM HIỂU CÁCH VIẾT ĐOẠN VĂN THỂ HIỆN TÌNH CẢM, CẢM XÚC VỀ MỘT SỰ VIỆC

1 Đọc đoạn văn ở bài tập 1 (SHS *Tiếng Việt 5, tập hai*, trang 46) và thực hiện các yêu cầu sau:

a. Đoạn văn nói đến sự việc gì? Người viết có ấn tượng chung về sự việc đó thế nào?

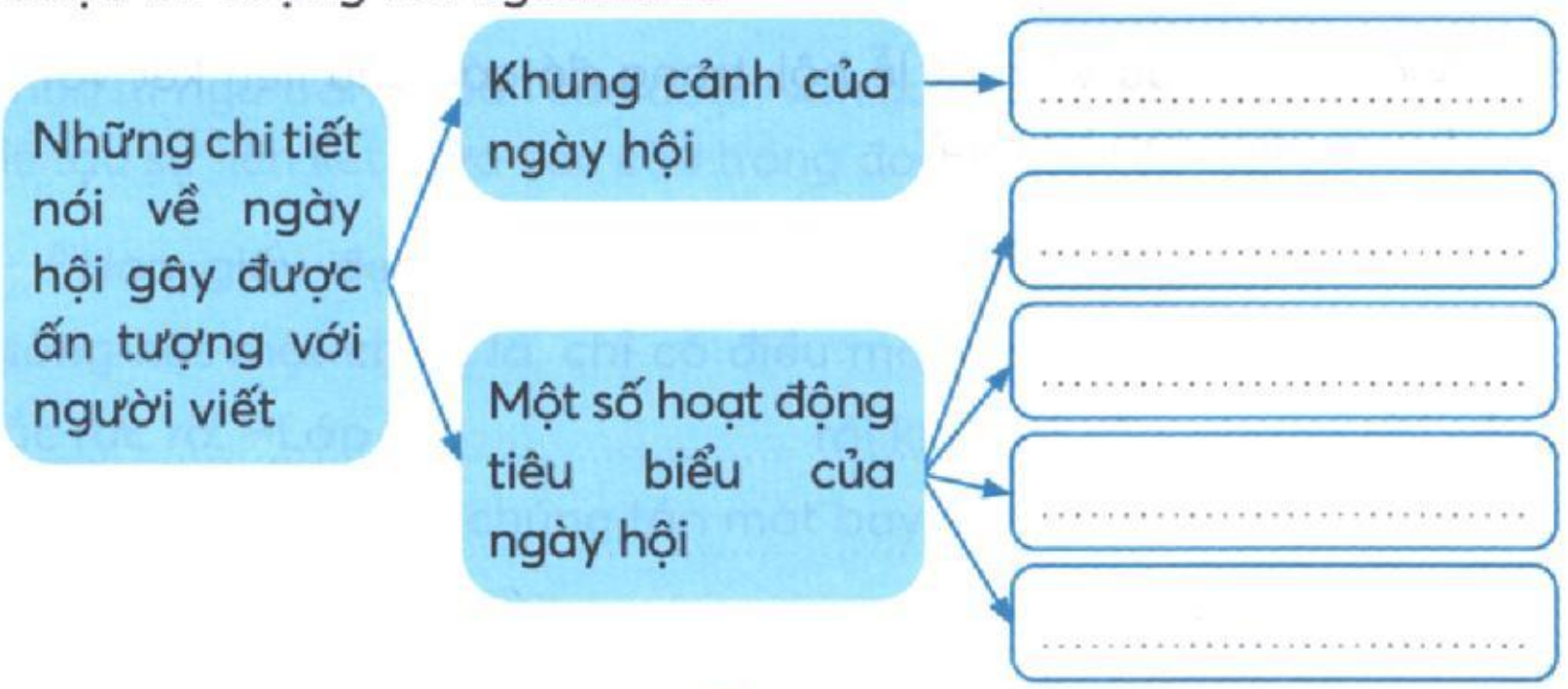
.....

.....

b. Nối nội dung với phần tương ứng của đoạn văn.

Phần	Nội dung
Mở đầu	Nêu ý nghĩa của sự việc; khẳng định lại tình cảm, cảm xúc đối với sự việc.
Triển khai	Nêu tên sự việc; thời gian, địa điểm diễn ra sự việc; ấn tượng chung về sự việc.
Kết thúc	Nêu tình cảm, cảm xúc về những chi tiết nổi bật của sự việc (khung cảnh, hoạt động, người tham gia,...).

c. Trong phần triển khai, những chi tiết nào nói về ngày hội gây được ấn tượng với người viết?



d. Viết vào bảng từ ngữ, câu văn thể hiện tình cảm, cảm xúc của người viết về ngày hội.

Từ ngữ, câu văn thể hiện tình cảm, cảm xúc trực tiếp	Từ ngữ, câu văn thể hiện tình cảm, cảm xúc gián tiếp
M: Tiếng trống, tiếng chiêng rộn rã khiến tôi cảm thấy **háo hức** lạ thường.	**M:** Tôi chăm chú dõi theo quả còn bay vút lên cao, lơ lửng trên không trung.
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....

2 Theo em, cần lưu ý những gì khi viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một sự việc?

.....

.....

.....

.....

VẬN DỤNG

1 Nói với người thân về một việc em đã làm được trong ngày. Nêu tình cảm, cảm xúc của em khi thực hiện và hoàn thành công việc đó.

a. Trong ngày, em đã làm được việc gì?

.....

b. Em có tình cảm, cảm xúc thế nào khi thực hiện công việc đó?

.....

.....

2 Tìm đọc một cuốn sách viết về một miền đất.

– Tên cuốn sách: .....

– Tác giả: .....

– Nội dung cuốn sách: .....

.....

Bài 10

NHỮNG BÚP CHÈ TRÊN CÂY CỔ THỤ

VIẾT

TÌM Ý CHO ĐOẠN VĂN THỂ HIỆN TÌNH CẢM, CẢM XÚC VỀ MỘT SỰ VIỆC

Chọn một trong những đề dưới đây:

Đề 1: Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một lễ hội của quê hương.

Đề 2: Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một buổi hoạt động ngoại khoá của trường hoặc lớp em.

Đề 3: Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về hoạt động gói bánh chưng hoặc bánh tét ngày Tết.

1 Tìm ý.

a. Mở đầu

– Sự việc nêu trong đoạn văn là gì?

.....

– Em có ấn tượng thế nào về sự việc đó?

.....

b. Triển khai

Một số chi tiết nổi bật của sự việc		Từ ngữ thể hiện tình cảm, cảm xúc
Khung cảnh diễn ra sự việc	Sự việc diễn ra trong khung cảnh nào? (địa điểm, thời gian, màu sắc, âm thanh của cảnh vật,...)	....
Một số hoạt động nổi bật	– Hoạt động 1: + Đó là hoạt động nào? ..... + Hoạt động đó có gì nổi bật? .... – Hoạt động 2: + Đó là hoạt động nào? ..... + Hoạt động đó có gì nổi bật?	....

c. Kết thúc

.....

.....

.....

2 Bài làm của em đã đạt được những yêu cầu nào dưới đây?

☐ Các ý được sắp xếp hợp lí và phù hợp với bố cục của đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một sự việc.

☐ Thể hiện được tình cảm, cảm xúc về những chi tiết nổi bật của sự việc.

☐ Các chi tiết của sự việc (khung cảnh, hoạt động, con người) được sắp xếp hợp lí.

ĐỌC MỞ RỘNG

Đọc một cuốn sách viết về một miền đất và viết thông tin vào phiếu đọc sách.

Phiếu đọc sách này của

.....

Ngày đọc: .....tháng .....

năm 202.....

Tên tác phẩm: .....

.....

Tác giả:.....

Thể loại:.....

Nội dung tác phẩm

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Điều ấn tượng nhất về tác phẩm

.....

.....

Cảm nhận chung về tác phẩm

.....

.....

.....

Mức độ yêu thích
- ☐ Rất hay
- ☐ Khá hay
- ☐ Bình thường
- ☐ Không hấp dẫn

VẬN DỤNG

Viết 2 – 3 câu chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ về cảnh vật, con người,... của miền đất trong cuốn sách mà em đã đọc.

.....

.....

.....

.....

Tuần 24 Bài 11 HƯƠNG CỐM MÙA THU

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

LIÊN KẾT CÂU BẰNG TỪ NGỮ NỐI

1 Đọc đoạn văn ở bài tập 1 (SHS *Tiếng Việt 5, tập hai*, trang 54) và thực hiện yêu cầu.

a. Nhận xét về vị trí của các từ in đậm trong câu.

.....

b. Nêu tác dụng của những từ ngữ đó trong đoạn văn.

.....

.....

2 Chọn từ ngữ (*cuối cùng, tiếp theo, sau đó, đầu tiên*) điền vào chỗ trống để tạo sự liên kết giữa các câu trong đoạn văn.

Quy trình làm cốm gồm nhiều công đoạn. ..... người ta gặt lúa non về để tuốt và lấy hạt. ....., họ đãi lúa qua nước để loại bỏ các hạt lép. ....., hạt lúa được rang và giã thành cốm. ....., người ta sàng sảy cốm thật kĩ và để trong những chiếc thúng nhỏ lót lá sen.

(*Theo* Ngọc Hà)



3 Điền từ ngữ nối thích hợp vào chỗ trống để tạo sự liên kết giữa các câu.

a. Ở miền Bắc, Tết đến, hoa đào nở rộ. ..... ở miền Nam, khi Tết về, hoa mai khoe sắc.

b. Đến Huế, du khách thích được ngắm cảnh trên sông Hương. ....., mọi người còn mong muốn được thưởng thức ẩm thực Huế.

c. Nhiều người thích cốm làng Vòng vì nhiều lí do. Thứ nhất, cốm ở đây rất ngon. ....., cốm còn là hình ảnh gợi liên tưởng đến mùa thu Hà Nội.

d. Đi du lịch ở miền Tây Nam Bộ, du khách sẽ có được trải nghiệm thú vị với nhiều hoạt động hấp dẫn như: chèo xuồng ba lá, đi cầu khỉ, thăm các chợ nổi. ....., du khách còn có thể thoả thích hái trái cây khi ghé thăm các miệt vườn.

4* Viết tiếp các câu phù hợp với từ ngữ nối được dùng ở đầu câu.

a. Mùa đông Sa Pa rất lạnh, có thể có tuyết. Còn .....

.....

b. Sầm Sơn thu hút du khách nhờ có bãi biển tự nhiên rất đẹp. Và .....

.....

c. Hà Nội có nhiều di tích lịch sử có giá trị. Không những thế, ...

.....

5 Viết đoạn văn (3 – 5 câu) về một địa điểm du lịch hoặc khu di tích lịch sử mà em biết, trong đó có sử dụng từ ngữ nối để liên kết câu.

.....

.....

.....

.....

.....

VIẾT

VIẾT ĐOẠN VĂN THỂ HIỆN TÌNH CẢM, CẢM XÚC VỀ MỘT SỰ VIỆC

Chọn một trong những đề dưới đây:

Đề 1: Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một lễ hội của quê hương.

Đề 2: Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một buổi hoạt động ngoại khoá của trường hoặc lớp em.

Đề 3: Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về hoạt động gói bánh chưng hoặc bánh tét ngày Tết.

1 Dựa vào các ý đã tìm ở trang 36 – 37, viết đoạn văn theo yêu cầu của đề bài.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2 Đoạn văn của em đạt được những yêu cầu nào dưới đây?

		Có	Không
Lỗi về cấu trúc	Đoạn văn có đầy đủ ba phần không?		
	Các câu trong đoạn có được sắp xếp hợp lí không?		
Lỗi về nội dung	Khung cảnh, hoạt động,... có tiêu biểu không?		
	Có sử dụng từ ngữ thể hiện trực tiếp tình cảm, cảm xúc không?		
	Bài viết có bị lạc sang thuật việc hoặc miêu tả không?		

Lỗi dùng từ, đặt câu, chính tả,...	Bài viết có mắc lỗi dùng từ không?		
	Bài viết có mắc lỗi về chính tả không?		

VẬN DỤNG

Viết 2 – 3 câu về một hoạt động của lớp hoặc của trường đã để lại cho em nhiều cảm xúc.

.....

.....

.....

.....

Bài 12 VŨ ĐIỆU TRÊN NỀN THỔ CẨM

VIẾT

ĐÁNH GIÁ, CHỈNH SỬA ĐOẠN VĂN THỂ HIỆN TÌNH CẢM, CẢM XÚC VỀ MỘT SỰ VIỆC

1 Ghi lại những ý kiến em góp ý cho bạn (hoặc em được thầy cô, bạn bè góp ý).

.....

.....

.....

.....

.....

2 Viết lại một số câu trong đoạn văn mà em muốn chỉnh sửa cho hay hơn.

G:

Câu nêu tình cảm, cảm xúc về khung cảnh diễn ra sự việc.	Câu nêu tình cảm, cảm xúc về hoạt động.	Câu khái quát lại tình cảm, cảm xúc về sự việc.

.....

.....

.....

.....

.....

NÓI VÀ NGHE

ĐỊA ĐIỂM THAM QUAN, DU LỊCH

Yêu cầu: Giới thiệu về một địa điểm tham quan, du lịch mà em biết.

1 Chuẩn bị nội dung giới thiệu.

Tên gọi	.....
Địa chỉ	.....
Đặc điểm (cảnh quan thiên nhiên, công trình kiến trúc,...)	....

2 Ghi lại ý kiến của thầy cô hoặc bạn bè về bài giới thiệu của em (về nội dung giới thiệu, cách giới thiệu, các phương tiện hỗ trợ,...).

.....

.....

.....

.....

VẬN DỤNG

Ghi lại những thông tin quan trọng khi nghe bạn giới thiệu về địa điểm tham quan, du lịch.

– Tên địa điểm tham quan, du lịch: .....

.....

– Đặc điểm gây ấn tượng của địa điểm tham quan, du lịch: .....

.....

Tuần 25 Bài 13

ĐÀN T'RƯNG – TIẾNG CA ĐẠI NGÀN

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

LIÊN KẾT CÂU BẰNG TỪ NGỮ THAY THẾ

1 Đọc đoạn văn ở bài tập 1 (SHS *Tiếng Việt 5, tập hai*, trang 62) và thực hiện yêu cầu.

a. Mỗi từ in đậm trong đoạn văn thay thế cho từ ngữ nào?

.....

.....

b. Nêu tác dụng của việc thay thế từ ngữ trong đoạn văn.

.....

.....

2 Các từ ngữ in đậm trong đoạn văn ở bài tập 2 (SHS *Tiếng Việt 5, tập hai*, trang 63) nói về ai? Việc dùng những từ ngữ đó có tác dụng gì?

– Các từ ngữ in đậm trong đoạn văn nói về: .....

.....

– Tác dụng của những từ ngữ in đậm: .....

.....

3 Từ ngữ in đậm trong mỗi đoạn văn ở bài tập 3 (SHS *Tiếng Việt 5, tập hai*, trang 63) thay thế cho từ ngữ nào?

Đoạn văn	Từ ngữ in đậm	Từ ngữ được thay thế (ở câu trước)
a	.....	.....
b	.....	.....
c	.....	.....

4 Chọn từ ngữ thay thế cho mỗi từ in đậm trong đoạn văn ở bài tập 4 (SHS *Tiếng Việt 5, tập hai*, trang 64) rồi điền vào bảng dưới đây theo ý em.

Từ được thay thế	Từ dùng để thay thế
Đà Lạt (1)	.....
Đà Lạt (2)	.....
Đà Lạt (3)	.....

5* Viết đoạn văn (3 – 4 câu) nêu suy nghĩ, cảm xúc của em về bài đọc *Đàn t'rưng – tiếng ca đại ngàn*, trong đó có sử dụng từ ngữ thay thế để liên kết câu.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

VIẾT

TÌM HIỂU CÁCH VIẾT CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG

1 Đọc bản chương trình ở bài tập 1 (SHS *Tiếng Việt 5, tập hai,* trang 64 – 65) và trả lời câu hỏi.

a. Chương trình nhằm triển khai hoạt động nào?

.....

.....

b. Chương trình gồm có mấy mục?

.....

.....

c. Điền tên và nội dung của từng mục trong bản chương trình vào bảng dưới đây:

Tên mục	Nội dung
.....	.....
.....	.....

.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....

2 Theo em, cần lưu ý những điểm gì khi viết chương trình hoạt động?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

VẬN DỤNG

Tìm đọc 2 – 3 bài ca dao về di tích, lễ hội hoặc sản vật độc đáo của một địa phương.

Bài ca dao nói đến di tích, lễ hội hoặc sản vật nào?	....
Nêu ý nghĩa của bài ca dao.	....

Bài 14 ĐƯỜNG QUÊ ĐỒNG THÁP MƯỜI

VIẾT

VIẾT CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG
(Bài viết số 1)

Viết chương trình cho một trong những hoạt động dưới đây:
– Phát động phong trào xây dựng tủ sách của lớp.
– Lễ kỉ niệm ngày thành lập Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh (15 tháng 5).
– Một hoạt động mà trường em sắp tổ chức.

1 Viết.

2 Ghi lại các lỗi trong bài làm của em và dự kiến sửa chữa.

.....

.....

.....

ĐỌC MỞ RỘNG

1 Đọc 2 – 3 bài ca dao về di tích, lễ hội hoặc sản vật độc đáo ở một địa phương và viết thông tin vào phiếu đọc sách.

PHIẾU ĐỌC SÁCH
Ngày đọc: .....
Sự vật, hoạt động được nói đến: .....
Những nét độc đáo của di tích, lễ hội hoặc sản vật: .....
Suy nghĩ, cảm xúc về ý nghĩa của các bài ca dao: .....
Mức độ yêu thích: ☆ ☆ ☆ ☆ ☆

2 Ghi lại nội dung mà em đã trao đổi với bạn về một bài ca dao đã đọc.

VẬN DỤNG

Ghi lại các thông tin mà em thu thập về Đồng Tháp Mười hoặc về quê hương em (đặc điểm địa lí, cảnh sắc, di tích, lễ hội, sản vật,...).

.....

.....

.....

Tuần 26 – Bài 15 XUỒNG BA LÁ QUÊ TÔI

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

LUYỆN TẬP VỀ LIÊN KẾT CÂU TRONG ĐOẠN VĂN

1 Các câu trong những đoạn văn ở bài tập 1 (SHS *Tiếng Việt 5, tập hai*, trang 71 – 72) liên kết với nhau bằng cách nào?

Đoạn	Cách liên kết câu trong đoạn văn
a	.....
b	.....
c	.....

2 Chọn từ ngữ điền vào chỗ trống để liên kết các câu trong đoạn văn.

người anh, hai anh em, hai vợ chồng người em, nhưng

Ngày xửa ngày xưa ở một nhà kia có hai anh em, cha mẹ mất sớm. ..... chăm lo làm lụng nên trong nhà cũng đủ ăn. ..... từ khi có vợ, người anh sinh ra lười biếng, bao nhiêu công việc khó nhọc đều trút cho vợ chồng người em. ..... thức khuya, dậy sớm, cố gắng làm lụng. Thấy thế, ... sợ em tranh công, liền bàn với vợ cho hai vợ chồng người em ra ở riêng.

(Truyện *Cây khế*)

3* Phát hiện lỗi liên kết có trong các đoạn văn sau và chữa lại cho đúng.

a. Lọ Lem chạy ra vườn gọi chim trắng giúp mình nhặt hạt đậu để kịp đi dự hội. Nhưng cả đàn chim bay đến, chim trắng bảo đàn chim cứ sửa soạn đi dự hội vì việc nhặt đậu sẽ xong ngay thôi.

(Truyện *Cô bé Lọ Lem*)

Chữa lại: .....

.....

.....

b. Mùa xuân xinh đẹp đã về. Đất trời tưng bừng sức sống. Mùa hạ ghé thăm vườn cây, cây cối đâm chồi nảy lộc, hoa đua nhau khoe sắc. Bông đào phai đầu ngõ chúm chím sắc hồng, bung nở những búp lá non mơn mởn.

Chữa lại: .....

.....

.....

4 Viết đoạn văn (4 – 5 câu) giới thiệu về một phương tiện đi lại của người dân ở vùng sông nước, trong đó có sử dụng từ ngữ nối để liên kết câu.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

VIẾT

ĐÁNH GIÁ, CHỈNH SỬA CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG

1. Ghi lại ý kiến nhận xét chung của thầy cô về bài làm của lớp.

a. Ưu điểm: .....

.....

b. Nhược điểm: .....

.....

2. Em tự đánh giá bài làm của mình đạt được những điểm nào dưới đây?

- ☐ Nêu rõ, đầy đủ mục đích của chương trình hoạt động.
- ☐ Có đủ thông tin về địa điểm và thời gian thực hiện.
- ☐ Công tác chuẩn bị cụ thể, chi tiết.
- ☐ Nội dung các việc cụ thể, phân bổ thời gian rõ ràng.

3. Chỉnh sửa một số nội dung trong bản chương trình hoạt động theo góp ý của thầy cô hoặc bạn bè.

.....

.....

.....

.....

.....

VẬN DỤNG

Ghi lại những hoạt động được thể hiện trong bản chương trình mà em đã viết.

Bài 16 VỀ THĂM ĐẤT MŨI

VIẾT

VIẾT CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG

(Bài viết số 2)

Viết chương trình cho 1 trong 2 hoạt động dưới đây:

– Quyên góp ủng hộ đồng bào vùng lũ lụt.

– Tham gia hội diễn văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam (20 tháng 11).

1 Viết.

2 Ghi lại các nội dung em muốn sửa chữa.

NÓI VÀ NGHE

SẢN VẬT ĐỊA PHƯƠNG

Yêu cầu: Giới thiệu về sản vật độc đáo của một địa phương.

1 Ghi lại những thông tin về sản vật độc đáo của một địa phương mà em muốn giới thiệu.

– Tên gọi: .....

– Sản vật đó có ở địa phương nào? .....

– Sản vật đó có đặc điểm gì độc đáo? .....

.....

– Sản vật đó được sử dụng như thế nào? .....

.....

2 Ghi lại những nhận xét, góp ý của thầy cô, bạn bè về phần giới thiệu của em.

.....

.....

.....

VẬN DỤNG

Ghi lại một số thông tin mà em thu thập được về đồ dùng hoặc đồ thủ công mĩ nghệ của một dân tộc thiểu số trên đất nước Việt Nam.

– Đồ dùng hoặc đồ thủ công mĩ nghệ có tên là gì, ở địa phương nào?

.....

– Đồ dùng hoặc đồ thủ công đó dùng để làm gì? .....

.....

– Em thích nhất điều gì ở đồ dùng hoặc đồ thủ công mĩ nghệ đó? Vì sao? .....

.....

.....

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II

Tuần 27

TIẾT 1 – 2

1 Dựa vào lời giới thiệu của mỗi nhân vật dưới đây, viết vào ô trống tên nhân vật và tên câu chuyện có nhân vật đó.

	Nhân vật	Câu chuyện
Tôi đã thay mặt cả lớp cảm ơn cô giáo và tặng cô hộp quà chứa ba mươi lăm lá thư của cả lớp. 	....	....
Tôi chọn thật nhiều hoa màu vàng, loại hoa bạn tôi yêu thích, để làm một giỏ hoa tặng bạn. 	....	....
Khi tôi cất giọng hát, tiếng hát vang khắp núi rừng, khiến muông thú quên cả phá lúa và nhảy múa theo tiếng hát của tôi. 	....	....

Tôi quyết tâm khôi phục lại trang trại sau khi bị cháy và tôi đã làm được.



Tôi ước mơ trở thành một kĩ sư nông nghiệp để phát triển cây chè ở quê hương Tà Xùa của tôi.



2 Nêu nội dung chính của một trong những câu chuyện được nhắc tới ở bài tập 1.

.....

.....

.....

.....

3 Viết 2 – 3 câu nêu cảm xúc của em khi đọc câu chuyện ở bài tập 2.

.....

.....

.....

.....

4 a. Gạch dưới các câu đơn trong đoạn văn dưới đây:

(1) Mùa đông, rùa ngại rét. (2) Gió cứ thổi vù vù. (3) Rùa đợi đến mùa xuân. (4) Mùa xuân nhiều hoa, nhưng mùa xuân vẫn là đứa em của mùa đông. (5) Mưa phùn vẫn cứ lai rai và gió bấc vẫn thút thít ở các khe núi. (6) Rùa lại đợi đến hè. (7) Mùa hè tanh ráo. (8) Cây cối có nhiều quả chín thơm tho. (9) Nhưng cái nóng cứ hầm hập. (10) Cả ngày, bụi cuốn mịt mùng. (11) Hễ cơn dông đến thì đất đá lại như sôi lên, nước lũ đổ ào ào.

(*Theo* Võ Quảng)

b. Xác định câu ghép và các vế của những câu ghép trong đoạn văn trên.

Câu ghép	Các vế của câu ghép		
	Vế 1	Vế 2	Vế 3
M: Câu số 4	mùa xuân nhiều hoa	mùa xuân vẫn là đứa em của mùa đông	
.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....

5 a. Nối một vế ở A với một vế ở B và thêm kết từ hoặc cặp từ hô ứng để tạo câu ghép.

A	B
..... mặt trời lên cao	..... khung cảnh xung quanh mờ mịt, không còn nhìn rõ mặt người.
..... sương xuống dày đặc	..... những bông lan vẫn e ấp giữ nụ chúm chím.
..... trong vườn, những bông hồng đã nở rộ, toả hương ngào ngạt	..... chiếc bóng ngắn lại.

b. Chép lại các câu ghép hoàn chỉnh.

.....

.....

.....

.....

.....

6 Thêm kết từ và vế câu để tạo câu ghép.

a. Nếu em chọn một sản vật quê hương để giới thiệu với bạn bè

.....

b. .....

nên tôi luôn háo hức mong đến giờ ông kể chuyện.

c. Tuy những hạt gạo bé nhỏ, giản dị .....

.....

TIẾT 3 – 4

1 a. Đọc những dòng thơ sau và điền thông tin vào bảng.

Dòng thơ	Tên bài thơ	Hình ảnh em thích	Lí do
a. Em vui em hát Hạt vàng làng ta...	.....	.....	.....
b. Mặt trời của bắp thì nằm trên đồi, Mặt trời của mẹ, em nằm trên lưng.	.....	.....	.....
c. Con đã lớn khôn, đọc được cả những điều Chưa được viết trong thư người lính biển.	.....	.....	.....
d. Mặt trời xuống biển như hòn lửa Sóng đã cài then, đêm sập cửa.	.....	.....	.....

e. Ông đứng như bụt hiện Chờ cháu cuối đường quê.	.....	.....	.....
	.....	.....	.....
	.....	.....	.....

b. Chép thuộc 2 khổ thơ em thích của một trong những bài thơ trên.

.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....

2 Đọc văn bản *Quạt mo* (SHS *Tiếng Việt 5, tập hai*, trang 79 – 80) và trả lời câu hỏi.

a. Chiếc quạt mo được miêu tả thế nào trong bài đọc?

.....

.....

b. Chiếc quạt mo gợi nhớ những kỉ niệm gì về bà trong tuổi thơ của người cháu?

.....

.....

c. Kể lại giấc mơ của người cháu về chiếc quạt mo. Theo em, giấc mơ đó có gì thú vị?

.....

.....

d. Chi tiết người cháu khi lớn vẫn giữ một chiếc quạt mo làm kỉ niệm gợi cho em những suy nghĩ gì?

.....

.....

3 Viết 3 câu ghép, mỗi câu chứa một trong số các cặp từ dưới đây:

Mặc dù ... nhưng ... | Nhờ ... mà ... | Hễ ... thì ... | Vì ... nên ... | Nếu ... thì ...

a. .....

.....

b. .....

.....

c. .....

.....

4 Đọc các đoạn văn trong bài tập 4 (SHS *Tiếng Việt 5, tập hai*, trang 81) và điền vào bảng.

Đoạn	Biện pháp liên kết	Từ ngữ có tác dụng liên kết câu trong đoạn văn
a	.....	.....
b	.....	.....

5 a. Gạch dưới các từ ngữ nối có tác dụng liên kết câu trong đoạn văn sau:

> Tôi và lũ bạn đã đi tìm tu hú dọc những bờ dứa dại. Nhưng chúng tôi không làm sao trông thấy chúng. Chúng tôi đi rón rén đến nơi phát ra tiếng một con tu hú kêu, bỗng nó im bặt. Ở nơi cách chúng tôi không xa, một con tu hú khác cất tiếng gọi như trêu tức con người. Và ngay cả nơi chúng tôi vừa rời khỏi, tu hú lại kêu. Vì thế, tôi chưa bao giờ trông thấy chim tu hú.
>
> (*Theo* Nguyễn Trọng Tạo)

b. Tìm thêm những từ ngữ nối có thể thay thế cho các từ ngữ được gạch dưới ở bài tập a.

6 Điền từ ngữ thích hợp vào chỗ trống để liên kết các câu trong đoạn văn dưới đây:

Sau đó | Nhưng | Thế là | Ban đầu

Tôi định ngủ một giấc. ..... những mảng màu rực rỡ ngoài ô cửa máy bay đã kéo tôi ra khỏi giấc ngủ. ....., tôi chỉ thấy màu xanh. Nhìn từ trên máy bay, Ấn Độ Dương trông như viên đá lam ngọc lấp lánh, còn đảo Ma-đa-ga-xca thì như viên ngọc lục bảo đính trên viên đá này. ....., tôi mới thấy giữa dải màu xanh tuyệt đẹp, thỉnh thoảng lộ ra khoảng màu nâu đỏ. Đó chính là những nơi rừng bị chặt phá. Nhìn từ trên cao, chúng như những vết thương của rừng già vậy. ..... dù chưa đặt chân lên Ma-đa-ga-xca, tôi đã cảm thấy xót xa như chính mình bị thương tổn...

(*Theo* An Nguyệt Vi Tiếu, Hương Giang *dịch*)

7* Viết đoạn văn 3 – 4 câu về một món ăn hoặc đồ uống mà em yêu thích, trong đó có sử dụng từ ngữ nối hoặc từ ngữ thay thế để liên kết câu. Gạch dưới các từ ngữ có tác dụng liên kết câu.

.....

.....

.....

.....

.....

TIẾT 5

1 Chọn 1 trong 2 yêu cầu sau:

a. Trao đổi với bạn về các sự việc được thể hiện trong một tranh dưới đây và cảm xúc của những người trong tranh đó.

G: Tưởng tượng thêm về các sự việc đã diễn ra.







Tranh	Sự việc	Cảm xúc
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....

b. Ghi lại một sự việc đáng nhớ mà em đã trải qua và chia sẻ cảm xúc của em khi đó.

Sự việc mà em đã trải qua	Cảm xúc
.....	.....
.....	.....
.....	.....

2 Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một sự việc ở bài tập 1.

Lưu ý: Có thể đóng vai người tham gia sự việc trong tranh.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tuần 28 Bài 17 NGHÌN NĂM VĂN HIẾN

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

LUYỆN TẬP VỀ ĐẠI TỪ VÀ KẾT TỪ

1 Gạch dưới đại từ nghi vấn trong các câu đố dưới đây và giải đố.

a. Đố ai trên Bạch Đằng Giang
Làm cho cọc nhọn dọc ngang sáng ngời
Phá quân Nam Hán tơi bời
Gươm thần độc lập giữa trời vang lên?

(*Là* .....)

b. Bánh gì vuông vức chữ điền
Áo màu lá biếc dây viền dọc ngang
Hương xuân vị Tết nồng nàn
Ăn rồi nhớ mãi lòng chàng Lang Liêu?

(*Là* .....)

2 Chọn từ (*đây, kia, này*) điền vào chỗ trống thay thế cho từ in đậm trong đoạn văn dưới đây:

Cầu Long Biên bắc qua sông Hồng nối quận Ba Đình và quận Hoàn Kiếm với quận Long Biên của Hà Nội. Nhìn từ xa, cây cầu **Long Biên** ..... trông như một con rồng sắt khổng lồ. **Cầu Long Biên** ..... là cây cầu duy nhất của Thủ đô có các phương tiện di chuyển theo hướng tay trái.



3 Chọn kết từ (*mà, cho, như, tuy ... nhưng ...*) điền vào chỗ trống.

a. Con người có tổ, có tông

..... cây có cội, ... sông có nguồn.

b. Bầu ơi thương lấy bí cùng

..... rằng khác giống ..... chung một giàn.

c. Lời nói chẳng mất tiền mua

Lựa lời ..... nói ..... vừa lòng nhau.

d. Công cha ..... núi Thái Sơn

Nghĩa mẹ ..... nước trong nguồn chảy ra.

e. Công cha ..... núi ngất trời

Nghĩa mẹ ..... nước ngời ngời Biển Đông.

Núi cao biển rộng mênh mông

Cù lao chín chữ, ghi lòng con ơi!

4 Viết đoạn văn (3 – 5 câu) giới thiệu về một vị anh hùng dân tộc, trong đó có sử dụng đại từ và kết từ.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

5* Đặt câu hỏi có đại từ nghi vấn cho phần in đậm trong mỗi câu dưới đây:

a. **Ngô Quyền** đã chỉ huy quân dân ta đánh bại quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng, năm 938.

.....

.....

.....

b. Ngày 2 tháng 9 năm 1945, **tại Quảng trường Ba Đình**, Bác Hồ đọc bản *Tuyên ngôn Độc lập*, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

.....

.....

c. **Bài thơ *Sông núi nước Nam*** được xem là bản Tuyên ngôn Độc lập đầu tiên của nước ta.

.....

.....

VIẾT

TÌM HIỂU CÁCH VIẾT ĐOẠN VĂN NÊU Ý KIẾN TÁN THÀNH MỘT SỰ VIỆC, HIỆN TƯỢNG

1 Đọc đoạn văn ở bài tập 1 (SHS *Tiếng Việt 5, tập hai*, trang 91) và thực hiện yêu cầu.

a. Đoạn văn nói về sự việc gì? Người viết có ý kiến thế nào về sự việc đó?

.....

.....

b. Xác định các phần (mở đầu, triển khai, kết thúc) của đoạn văn bằng cách hoàn chỉnh thông tin trong bảng.

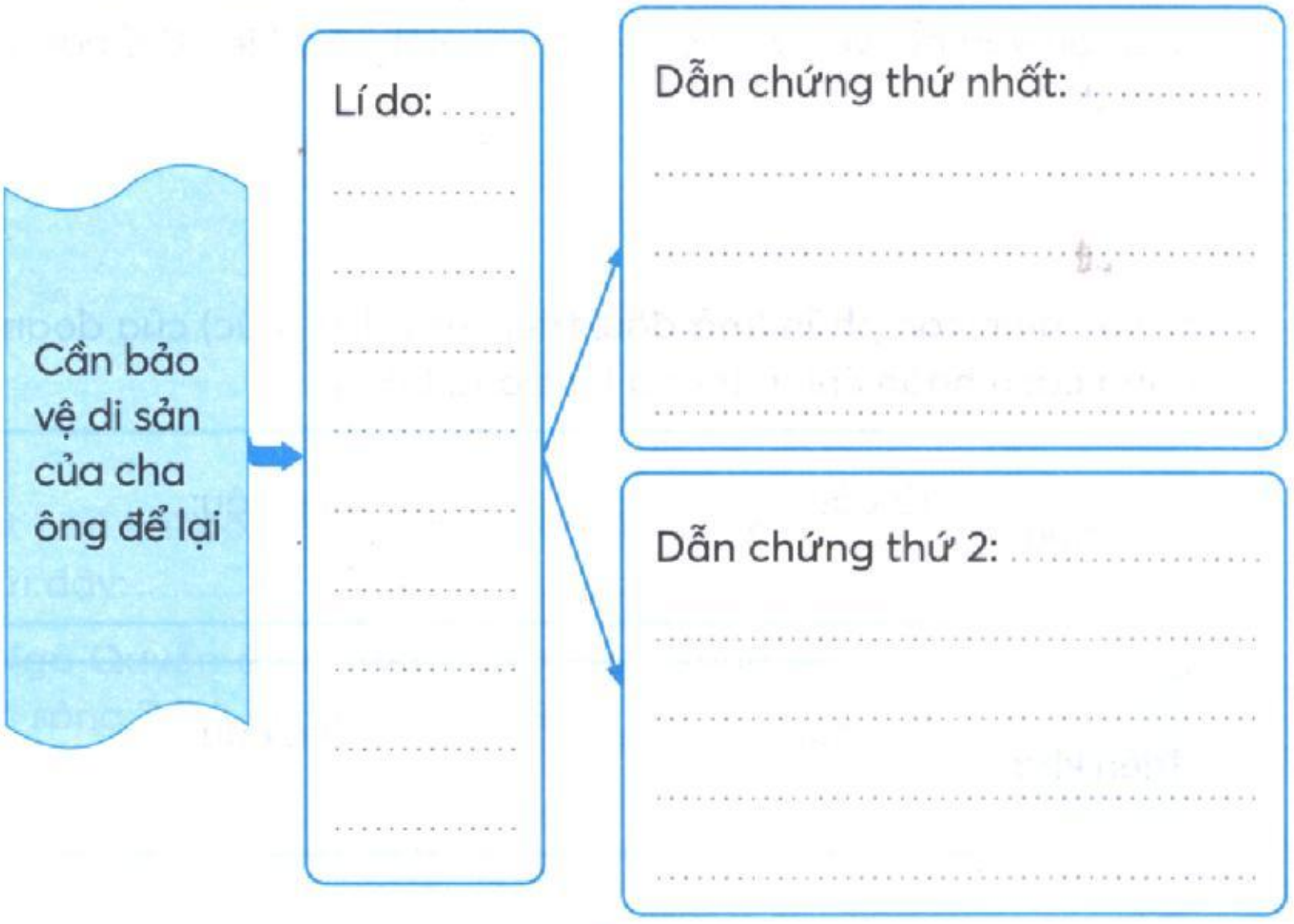
Mở đầu	• Từ câu: ..... đến câu: ..... • .....
Triển khai	• Từ câu: ..... đến câu: ..... • .....

Kết thúc	• Câu: .....

c. Nối nội dung tương ứng với mỗi phần của đoạn văn.

Phần	Nội dung
Mở đầu	Khẳng định lại một lần nữa ý kiến tán thành về sự việc.
Triển khai	Giới thiệu sự việc, nêu ý kiến tán thành của người viết về sự việc.
Kết thúc	Trình bày lí do và dẫn chứng để chứng minh ý kiến của mình là đúng.

d. Hoàn thành sơ đồ dưới đây để trả lời câu hỏi: Trong phần triển khai, người viết đã đưa ra lí do và dẫn chứng nào để chứng minh ý kiến của mình là đúng?



2 Theo em, cần nêu ý kiến tán thành về một sự việc, hiện tượng như thế nào để có sức thuyết phục?

.....

.....

.....

.....

VẬN DỤNG

1 Trao đổi với người thân về một chương trình truyền hình có tác động tích cực đối với học sinh.

– Tên của chương trình truyền hình đó là gì?

.....

– Chương trình truyền hình đó nói về sự việc gì?

.....

– Vì sao chương trình truyền hình đó lại có tác động tích cực đối với học sinh?

.....

.....

.....

2 Tìm đọc sách báo viết về một danh nhân của Việt Nam.

– Tên sách báo: .....

– Tên danh nhân được nói tới: .....

.....

– Những đóng góp nổi bật của danh nhân: .....

.....

.....

Bài 18 NGƯỜI THẦY CỦA MUÔN ĐỜI

VIẾT

TÌM Ý CHO ĐOẠN VĂN NÊU Ý KIẾN TÁN THÀNH MỘT SỰ VIỆC, HIỆN TƯỢNG

Chọn 1 trong 2 đề dưới đây:

Đề 1: Viết đoạn văn nêu ý kiến tán thành việc lập Câu lạc bộ Đọc sách.

Đề 2: Viết đoạn văn nêu ý kiến tán thành việc phát triển hoạt động thể dục, thể thao trong nhà trường.

1 Chuẩn bị.

– Em chọn sự việc, hiện tượng gì để nêu ý kiến tán thành?

.....

.....

– Ghi lại ngắn gọn các thông tin có liên quan đến sự việc, hiện tượng mà em muốn nêu ý kiến.

.....

.....

.....

2 Tìm ý.

a. Để tìm ý cho phần mở đầu, em hãy trả lời những câu hỏi sau:

– Sự việc, hiện tượng nêu trong đoạn văn là gì?

.....

– Em thể hiện ý kiến tán thành thế nào về sự việc đó?

.....

b. Tìm ý cho phần triển khai bằng cách thực hiện các yêu cầu sau:
– Lí do khiến em tán thành ý kiến đó là gì?

.....

.....

– Những dẫn chứng em dự kiến sử dụng để làm rõ lí do tán thành gồm:

+ Dẫn chứng 1: .....

.....

.....

+ Dẫn chứng 2: .....

.....

+ Dẫn chứng 3: .....

.....

.....

c. Phần kết thúc đoạn văn, em dự kiến đưa những ý nào?

.....

.....

.....

3 Em muốn chỉnh sửa nội dung nào trong dàn ý vừa lập?

.....

.....

.....

.....

ĐỌC MỞ RỘNG

1 Đọc sách báo viết về một danh nhân của Việt Nam và viết thông tin vào phiếu đọc sách.

PHIẾU ĐỌC SÁCH	
Tên sách báo:	
Tác giả:	Ngày đọc: .....
Tên tuổi, tài năng và những đóng góp nổi bật của danh nhân:	
Suy nghĩ, tình cảm, cảm xúc về những đóng góp của danh nhân:	
Mức độ yêu thích: ☆ ☆ ☆ ☆ ☆	

2 Ghi lại những thông tin em muốn trao đổi với bạn về danh nhân trong sách báo em đã đọc.

.....

.....

.....

VẬN DỤNG

Viết 3 – 5 câu giới thiệu về một danh nhân trong sách báo mà em đã đọc (có thể sử dụng tranh ảnh, hình vẽ,... để trang trí). Chia sẻ với người thân những thông tin về danh nhân trong bài giới thiệu của em.

.....

.....

.....

.....

.....

Tuần 29 Bài 19 DANH Y TUỆ TĨNH

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

LUYỆN TẬP VỀ TỪ ĐỒNG NGHĨA VÀ TỪ ĐA NGHĨA

1 Chọn từ thích hợp nhất trong các từ đồng nghĩa (in nghiêng) điền vào chỗ trống.

Từ nhỏ, Lương Thế Vinh đã ..... (*lừng danh/ nổi tiếng/ nức tiếng*) về óc ..... (*xem xét/ nhìn/ quan sát*) và tính toán. Một hôm, cậu đem một quả bưởi ra bãi cỏ làm bóng chơi với các bạn. Đang chơi, bỗng quả bưởi ..... (*lăn/ bay*) xuống một cái hố gần đó. Bọn trẻ nhìn xuống cái hố đầy nuối tiếc. Vinh bảo bọn trẻ lấy nước đổ vào cái hố ấy. Nước ..... (*dâng/ tăng*) đến đâu, bưởi nổi lên đến đó.

(*Theo* Vũ Ngọc Khánh)

2 Khoanh vào từ không đồng nghĩa với những từ còn lại trong mỗi dãy từ sau:

a. nhân dân, đồng bào, bạn bè, quốc dân

b. dũng cảm, liều lĩnh, gan dạ, can đảm

c. tổ quốc, non sông, nhà nước, đất nước

3 Đọc đoạn thơ ở bài tập 3 (SHS *Tiếng Việt 5, tập hai*, trang 99) và thực hiện yêu cầu.

a. Xếp các từ in đậm vào cột thích hợp.

Từ	Nghĩa gốc	Nghĩa chuyển
Không có **chân** có **cánh**		
Mà lại gọi: con sông?		
Không có **lá** có cành		
Lại gọi là: **ngọn** gió? (Xuân Quỳnh)		

b. Đặt một câu có từ in đậm được sử dụng với nghĩa chuyển.

M: Rừng là **lá phổi** xanh của trái đất.

.....

.....

4 Nối từ *ăn* trong mỗi nhóm với nghĩa phù hợp.

A	B
ăn xăng, ăn dầu	Tự cho thức ăn vào cơ thể
ăn cơm, ăn cỏ	Ăn uống nhân dịp gì đó
ăn cưới, ăn cỗ	(Máy móc, xe cộ) tốn nhiều nhiên liệu khi hoạt động

5 Viết đoạn văn (3 – 4 câu) nêu cảm nghĩ của em về danh y Tuệ Tĩnh, trong đó có sử dụng một cặp từ đồng nghĩa.

.....

.....

.....

.....

6* Từ ***lạnh*** trong mỗi câu dưới đây được dùng với nghĩa gốc hay nghĩa chuyển? Đánh dấu ✓ vào ô thích hợp.

Câu	Nghĩa gốc	Nghĩa chuyển
a. Anh ấy là người có trái tim nóng và cái đầu ***lạnh***.		
b. Mùa đông nước Nga rất ***lạnh*** và thường có tuyết rơi.		
c. Chứng kiến vụ tai nạn, ai nấy ***lạnh*** cả người.		

VIẾT

VIẾT ĐOẠN VĂN NÊU Ý KIẾN TÁN THÀNH MỘT SỰ VIỆC, HIỆN TƯỢNG

(Bài viết số 1)

Chọn 1 trong 2 đề dưới đây:

Đề 1: Viết đoạn văn nêu ý kiến tán thành việc lập Câu lạc bộ Đọc sách.

Đề 2: Viết đoạn văn nêu ý kiến tán thành việc phát triển hoạt động thể dục, thể thao trong nhà trường.

1 Dựa vào các ý đã tìm ở trang 70 – 71, viết đoạn văn theo yêu cầu của đề bài.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2 Đọc soát đoạn văn em đã viết, đánh dấu vào những yêu cầu mà bài làm của em đã đạt được.

Tiêu chí rà soát bài viết		Ý kiến của em	
		Có	Không
Bố cục	Đoạn văn có đầy đủ 3 phần không?		
	Phần mở đoạn có nêu được ý kiến tán thành rõ ràng không?		
	Lí lẽ và dẫn chứng có được sắp xếp hợp lí không?		
Nội dung	Có nêu được lí do vì sao tán thành ý kiến không?		
	Dẫn chứng có làm sáng rõ cho lí do không?		
Diễn đạt	Có mắc lỗi dùng từ không?		
	Có mắc lỗi viết câu không?		
	Có sử dụng được một số từ ngữ thể hiện ý kiến tán thành không? (chẳng hạn: *tán thành, ủng hộ quan điểm, hoàn toàn đồng ý, rất xác đáng, hoàn toàn đồng tình,...*) để nêu ý kiến tán thành không?		

3 Ghi lại những lỗi cần sửa và dự kiến cách sửa.

Lỗi cần sửa	Cách sửa
.....	.....
.....	.....
.....	.....

VẬN DỤNG

Tìm đọc sách báo viết về những thầy thuốc nổi tiếng của Việt Nam.

– Tên sách báo: .....

– Thầy thuốc trong sách báo em đã đọc là ai? Thầy thuốc đó có đóng góp gì cho nền y học Việt Nam? .....

.....

.....

.....

Bài 20 CỤ ĐỒ CHIỂU

VIẾT

ĐÁNH GIÁ, CHỈNH SỬA ĐOẠN VĂN NÊU Ý KIẾN TÁN THÀNH MỘT SỰ VIỆC, HIỆN TƯỢNG

1 Đọc bài của các bạn trong nhóm hoặc bài được thầy cô khen và ghi lại những điều em muốn học tập.

.....

.....

.....

2 Viết lại một số câu trong đoạn văn của em cho đúng hoặc hay hơn.

.....

.....

.....

.....

.....

NÓI VÀ NGHE

ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA

1 Chuẩn bị nội dung giới thiệu.

Em muốn giới thiệu về hoạt động nào? Hoạt động đó em đã tham gia hay được biết qua sách in, mạng in-tơ-nét?	....
Ghi tóm tắt các thông tin về hoạt động đó (thời gian, địa điểm, người tham gia,..).	....
Nêu cảm nghĩ của em về hoạt động đó.	....

2 Ghi lại những góp ý của thầy cô hoặc bạn bè về bài giới thiệu của em.

.....

.....

.....

VẬN DỤNG

Viết 2 – 3 câu về ý nghĩa của ngày Thương binh, liệt sĩ (27 tháng 7).

.....

.....

.....

Tuần 30 Bài 21

ANH HÙNG LAO ĐỘNG TRẦN ĐẠI NGHĨA

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

LUYỆN TẬP VỀ CÂU GHÉP

1 Xác định câu ghép trong các đoạn văn ở bài tập 1 (SHS *Tiếng Việt 5, tập hai*, trang 107).

Đoạn	Câu ghép
a	M: (2) Những ngọn đồi thoai thoải, ngọn nọ gối lên ngọn kia. ....

b	.....

2 Xếp các câu ghép tìm được ở bài tập 1 vào nhóm thích hợp.

Các vế câu ghép được nối trực tiếp với nhau	**M:** Câu số 2 (đoạn a), ...
Các vế câu ghép được nối với nhau bằng kết từ	.....
Các vế câu ghép được nối với nhau bằng cặp từ hô ứng	.....

3 Đặt 1 – 2 câu ghép nêu ý kiến của em về việc giữ gìn lớp học sạch, đẹp. Xác định các vế trong câu ghép em vừa đặt.

M: Nếu bạn vô tình làm rơi một tờ giấy xuống sàn lớp học/ thì bạn hãy nhớ nhặt nó lên ngay/ vì lớp học là của chung tất cả chúng ta.

.....

.....

.....

.....

4* Quan sát tranh, đặt 2 – 3 câu ghép về nội dung tranh, trong đó các vế câu được nối trực tiếp với nhau hoặc nối bằng kết từ.



.....

.....

.....

.....

.....

.....

VIẾT

VIẾT ĐOẠN VĂN NÊU Ý KIẾN TÁN THÀNH MỘT SỰ VIỆC, HIỆN TƯỢNG
(Bài viết số 2)

Chọn 1 trong 2 đề dưới đây:

Đề 1: Viết đoạn văn nêu ý kiến tán thành hoạt động ủng hộ, giúp đỡ các bạn học sinh vùng thiên tai.

Đề 2: Viết đoạn văn nêu ý kiến tán thành phong trào trồng và bảo vệ cây xanh.

1 Một số lưu ý khi viết.

– Phần mở đầu: Cần giới thiệu được sự việc, hiện tượng, nêu ý kiến tán thành về sự việc, hiện tượng đó.

– Phần triển khai: Trình bày lí do và dẫn chứng để chứng minh ý kiến của mình là đúng.

– Phần kết thúc: Khẳng định lại một lần nữa ý kiến tán thành về sự việc, hiện tượng.

2 Viết.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3 Ghi lại những câu văn hay của bạn mà em muốn học tập.

.....

.....

.....

.....

VẬN DỤNG

Tìm đọc bài ca dao hoặc bài thơ về quê hương, đất nước (ca ngợi những người có công xây dựng, bảo vệ đất nước hoặc bày tỏ tình yêu, niềm tự hào với vẻ đẹp của quê hương).

– Tên bài ca dao hoặc bài thơ:

.....

– Bài ca dao hoặc bài thơ đó nói về điều gì?

.....

.....

Bài 22 BỘ ĐỘI VỀ LÀNG

VIẾT

LUYỆN VIẾT ĐOẠN VĂN THỂ HIỆN TÌNH CẢM, CẢM XÚC VỀ MỘT SỰ VIỆC

Chọn 1 trong 2 đề dưới đây:

Đề 1: Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một hoạt động vì cộng đồng của các chú bộ đội.

Đề 2: Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về Ngày hội thể thao được tổ chức ở trường em.

1 Viết.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2 Viết lại một số câu văn cho hay hơn.

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỌC MỞ RỘNG

1 Đọc bài ca dao hoặc bài thơ về quê hương, đất nước (theo gợi ý trong SHS *Tiếng Việt 5, tập hai*, trang 111) và viết thông tin vào phiếu đọc sách.





PHIẾU ĐỌC SÁCH
Tên bài thơ hoặc chủ đề của bài ca dao: ....
Ngày đọc: .....
Nội dung, ý nghĩa của bài thơ hoặc bài ca dao: ....
Những câu thơ hoặc câu ca dao mà em yêu thích :   ....
Mức độ yêu thích: ☆ ☆ ☆ ☆ ☆

2 Ghi lại những điều em muốn trao đổi với bạn về ý nghĩa của bài ca dao hoặc bài thơ mà em đã đọc.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

VẬN DỤNG

Chọn 1 trong 2 yêu cầu sau:

1. Đọc cho người thân nghe đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một sự việc mà em đã viết. Ghi lại những góp ý của người thân và dự kiến chỉnh sửa để đoạn văn hay hơn.

.....

.....

.....

.....

2. Học thuộc lòng một bài ca dao, bài thơ em yêu thích về quê hương, đất nước.

– Chủ đề bài ca dao hoặc tên bài thơ mà em muốn học thuộc:

.....

– Theo em, bài ca dao hoặc bài thơ đó ý nói gì?

.....

.....

Tuần 31 Bài 23 VỀ NGÔI NHÀ ĐANG XÂY

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

VIẾT HOA DANH TỪ CHUNG ĐỂ THỂ HIỆN SỰ TÔN TRỌNG ĐẶC BIỆT

1. Đọc các đoạn thơ trong bài tập 1 (SHS *Tiếng Việt 5, tập hai,* trang 114 – 115) và điền vào bảng.

Đoạn	Từ in đậm	Điểm giống nhau về cách viết của những từ in đậm	Các từ đó có phải danh từ riêng không?
a	....	....	....
b	....	....	....

2 Nêu tác dụng của cách viết các từ in đậm ở bài tập 1.

.....

.....

3 Đọc các câu thơ, câu văn trong bài tập 3 (SHS *Tiếng Việt 5, tập hai,* trang 115) và điền vào bảng.

Câu	Danh từ chung được viết hoa	Tác dụng của việc viết hoa các danh từ chung
a	.....	....
b	.....	
c	.....	

4 Viết 2 – 3 câu trong đó có danh từ chung được viết hoa để thể hiện sự tôn trọng đặc biệt.

.....

.....

.....

.....

VIẾT

LUYỆN TẬP LẬP DÀN Ý CHO BÀI VĂN TẢ PHONG CẢNH

Đề bài: Viết bài văn tả một cảnh đẹp thiên nhiên nơi em ở.

1 Chuẩn bị.

– Chọn cảnh thiên nhiên gần nhà em hoặc cảnh thiên nhiên ở địa phương mà em thấy đẹp.

– Quan sát hoặc nhớ lại kết quả quan sát, ghi nhanh những đặc điểm riêng, nổi bật của cảnh.

.....

.....

.....

2 Lập dàn ý (theo gợi ý trong SHS *Tiếng Việt 5, tập hai*, trang 116).

Mở bài	....
Thân bài	....
Kết bài	....

3 Ghi lại những ý em muốn sửa theo góp ý của thầy cô hoặc của các bạn.

.....

.....

.....

VẬN DỤNG

Ghi lại những ý kiến của người thân về đặc điểm của cảnh đẹp thiên nhiên nơi gia đình em sinh sống. Em dự kiến bổ sung vào dàn ý đã lập những nội dung nào?

.....

.....

.....

Bài 24 VIỆT NAM QUÊ HƯƠNG TA

VIẾT

LUYỆN VIẾT BÀI VĂN TẢ PHONG CẢNH

Đề bài: Viết bài văn tả một cảnh đẹp thiên nhiên nơi em ở.

1 Dựa vào dàn ý đã lập ở trang 88, viết bài văn theo yêu cầu của đề bài.

.....

.....

.....

.....

2 Bài làm của em đã đạt được những yêu cầu nào dưới đây?

☐ Có đủ 3 phần mở bài, thân bài, kết bài.

☐ Sắp xếp nội dung miêu tả theo trình tự hợp lí.

☐ Chú ý lựa chọn từ ngữ, sử dụng biện pháp so sánh, nhân hoá để làm nổi bật đặc điểm của cảnh đẹp thiên nhiên được tả.

☐ Bộc lộ suy nghĩ, cảm xúc đối với cảnh đẹp thiên nhiên được miêu tả hoặc với những người góp phần làm nên vẻ đẹp của cảnh đẹp thiên nhiên.

☐ Không mắc lỗi chính tả, lỗi diễn đạt; chữ viết sạch, rõ ràng.

NÓI VÀ NGHE

DI TÍCH LỊCH SỬ

1 Chuẩn bị nội dung giới thiệu.

Di tích lịch sử em chọn giới thiệu tên là gì, ở đâu?	....
Di tích đó được xây dựng khi nào?	....
Cảnh quan của di tích đó có gì đặc biệt?	....
Các công trình ở đó gắn với sự kiện lịch sử, văn hoá nào?	....

2 Ghi lại những ý kiến góp ý của thầy cô và các bạn cho bài giới thiệu của bạn hoặc của em.

.....

.....

.....

VẬN DỤNG

Chia sẻ với người thân tranh ảnh về những cảnh đẹp hoặc di tích lịch sử của đất nước.

– Em ấn tượng nhất về bức tranh hay bức ảnh nào? Vì sao?

– Ghi lại ý kiến của người thân về những tranh ảnh mà em đã chia sẻ.

.....

.....

Tuần 32 Bài 25

BÀI CA TRÁI ĐẤT

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

CÁCH VIẾT TÊN NGƯỜI VÀ TÊN ĐỊA LÍ NƯỚC NGOÀI

1 Gạch 1 gạch dưới tên người, 2 gạch dưới tên địa lí trong đoạn văn dưới đây.

Hi-ma-lay-a là dãy núi trải dài qua 5 quốc gia: Ấn Độ, Bu-tan, Nê-pan, Pa-ki-xtan, Trung Quốc. Dãy núi này có ngọn Ê-vơ-rét cao nhất thế giới, cao hơn 8 848 mét. Năm 1953, Ét-mun Hi-la-ri (người Niu Di-lân) và Ten-ding No-gay (người Nê-pan) được công nhận là những người đầu tiên chạm tay vào giấc mơ chinh phục nóc nhà thế giới.

(Hoàng Hà Phương)

2 Xếp tên người và tên địa lí nước ngoài ở bài tập 1 vào nhóm thích hợp.

Nhóm 1: Có cách viết giống tên người và tên địa lí Việt Nam	Nhóm 2: Có cách viết khác tên người và tên địa lí Việt Nam
.....	.....
.....	.....
.....	.....

3 Đọc các tên riêng nước ngoài thuộc nhóm 2 (bài tập 2) và trả lời các câu hỏi sau:

a. Mỗi tên riêng gồm mấy bộ phận?

.....

b. Mỗi bộ phận gồm mấy tiếng?

.....

c. Nếu một bộ phận gồm nhiều tiếng thì các tiếng được viết như thế nào?

.....

4 Tìm tên người, tên địa lí nước ngoài bị viết sai trong đoạn văn ở bài tập 4 (SHS *Tiếng Việt 5, tập hai*, trang 124) và viết lại cho đúng.

Viết sai	Viết đúng
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....

5 Viết 3 – 4 câu giới thiệu về một nhà văn, một câu chuyện hoặc một bộ phim, trong đó có 1 – 2 tên riêng nước ngoài.

.....

.....

.....

.....

6* Đánh dấu ✓ vào ô trống trước trường hợp viết đúng tên người, tên địa lí nước ngoài.

a. ☐ Mari Quyri
☐ Ma-ri Quy-ri

b. ☐ crít-xti-an an-đéc-xen
☐ Crít-xti-an An-đéc-xen

c. ☐ Ô-xtrây-li-a
☐ Ô-x-trây-li-a

d. ☐ Ma-lai-xi-a
☐ Ma-lai-xia

VIẾT

LUYỆN TẬP LẬP DÀN Ý CHO BÀI VĂN TẢ NGƯỜI

Đề bài: Viết bài văn tả thầy giáo (cô giáo) mà em yêu quý.

1 Chuẩn bị.

– Đọc lại bài *Tìm hiểu cách viết bài văn tả người* (SHS *Tiếng Việt 5, tập hai*, trang 11 – 12) để biết cách tả đặc điểm nổi bật về ngoại hình, hoạt động, tính tình,... của người được tả.

– Quan sát hoặc nhớ lại kết quả quan sát và ghi nhanh những đặc điểm riêng, nổi bật của thầy giáo (cô giáo) em chọn tả.

.....

.....

.....

2 Lập dàn ý (theo gợi ý trong SHS *Tiếng Việt 5, tập hai*, trang 125).

Mở bài	.....
Thân bài	.....
Kết bài	.....

3 Ghi lại những nội dung em muốn sửa theo góp ý của thầy cô và các bạn.

.....

.....

.....

VẬN DỤNG

Tìm đọc sách báo viết về quyền và bổn phận của trẻ em hoặc những hoạt động của thiếu nhi quốc tế.

– Tên sách báo: .....

– Nội dung chính của sách báo: .....

.....

.....

Bài 26 NHỮNG CON HẠC GIẤY

VIẾT

LUYỆN VIẾT BÀI VĂN TẢ NGƯỜI

Đề bài: Viết bài văn tả thầy giáo (cô giáo) mà em yêu quý.

1 Dựa vào dàn ý đã lập ở trang 94, viết bài văn theo yêu cầu của đề bài.

.....

.....

.....

.....

2 Bài làm của em đã đạt được những yêu cầu nào dưới đây?

☐ Có đủ mở bài, thân bài, kết bài.

☐ Miêu tả ngoại hình, hoạt động,... làm nổi bật đặc điểm riêng của người được tả.

☐ Thể hiện được tình cảm đối với người được tả.

☐ Trình bày bài sạch đẹp, không mắc lỗi chính tả, lỗi diễn đạt.

ĐỌC MỞ RỘNG

1 Đọc sách báo viết về quyền và bổn phận của trẻ em hoặc những hoạt động của thiếu nhi quốc tế và viết thông tin vào phiếu đọc sách.

PHIẾU ĐỌC SÁCH		
Tên sách báo:	Tác giả:	Ngày đọc: ....
Nội dung chính hoặc những thông tin chính của sách báo:		
Chi tiết ấn tượng trong sách báo giúp em mở rộng hiểu biết:		
Suy nghĩ, cảm xúc của em về vấn đề được nêu trong sách báo:		
Mức độ yêu thích: ☆ ☆ ☆ ☆ ☆		

2 Ghi lại những thông tin mới trong sách báo mà em đã đọc. Viết 1 – 2 câu nêu suy nghĩ của em về những thông tin đó.

– Những thông tin mới: .....

.....

.....

– Suy nghĩ của em về những thông tin mới đó:

.....

.....

.....

VẬN DỤNG

Chia sẻ với người thân về quyền và bổn phận của trẻ em hoặc những hoạt động của thiếu nhi quốc tế. Ghi lại ý kiến của người thân về thông tin mà em đã chia sẻ.

.....

.....

.....

Tuần 33 Bài 27

MỘT NGƯỜI HÙNG THẦM LẶNG

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

LUYỆN TẬP VỀ DẤU GẠCH NGANG

1 Tìm câu có sử dụng dấu gạch ngang ở bài tập 1 (SHS *Tiếng Việt 5, tập hai*, trang 132) và nêu công dụng của dấu gạch ngang được sử dụng trong câu đó.

Câu có sử dụng dấu gạch ngang	Công dụng của dấu gạch ngang trong câu
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....

2 Điền dấu gạch ngang hoặc dấu gạch nối vào ô trống trong đoạn văn dưới đây:

Ha□na□mi là lễ hội Hoa anh đào truyền thống của Nhật Bản. Lễ hội này diễn ra từ tháng 3 đến tháng 5 hằng năm khi hoa anh đào nở rộ. Vào những ngày lễ hội, du khách đến đây có thể tham gia nhiều hoạt động thú vị:

□ Đi dạo hoặc bơi thuyền ngắm hoa anh đào.

□ Tổ chức tiệc trà trong vườn hoa anh đào.

□ Thưởng thức ẩm thực Nhật Bản, trong đó có nhiều món được chế biến từ hoa anh đào.

□ Ca hát hoặc giao lưu văn hoá nghệ thuật truyền thống mừng mùa hoa anh đào nở.

(*Theo* Hoàng Hà Phương)

3 Viết đoạn văn (3 – 4 câu) giới thiệu một danh lam thắng cảnh trên thế giới hoặc ở Việt Nam, trong đó có sử dụng dấu gạch ngang.

.....

.....

.....

.....

.....

4* Dấu gạch ngang trong mỗi đoạn dưới đây được dùng để làm gì?

	Công dụng
a. Chim sâu hỏi chiếc lá: – Lá ơi! Hãy kể chuyện cuộc đời bạn cho tôi nghe đi! – Bình thường lắm, chẳng có gì đáng kể đâu. – Bạn đừng có giấu! Nếu bình thường vậy, sao bông hoa kia lại có vẻ rất biết ơn bạn? (*Theo* Trần Hoài Dương)	....

b. Đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một sự việc thường có 3 phần: – Mở đầu: Giới thiệu sự việc và nêu ấn tượng chung về sự việc. – Triển khai: Nêu tình cảm, cảm xúc về những chi tiết nổi bật của sự việc. – Kết thúc: Nêu ý nghĩa của sự việc; khẳng định lại tình cảm, cảm xúc đối với sự việc,... (*Tiếng Việt 5, tập hai*)	.....
c. Ngày nay, khách vào thăm Văn Miếu – Quốc Tử Giám còn thấy bên giếng Thiên Quang, dưới những hàng muỗm già cổ kính, 82 tấm bia khắc tên tuổi 1 306 vị tiến sĩ từ khoa thi năm 1442 đến khoa thi năm 1779 như chứng tích về một nền văn hiến lâu đời. (*Theo* Nguyễn Hoàng)	.....
d. Mát sống với ông nội ở "Trang trại rừng" – một trang trại rộng lớn, nổi tiếng trong vùng. (*Theo* Lô Trân Trân, Thiện Minh *dịch*)	.....

VIẾT

TÌM HIỂU CÁCH VIẾT ĐOẠN VĂN NÊU Ý KIẾN PHẢN ĐỐI MỘT SỰ VIỆC, HIỆN TƯỢNG

1 Đọc đoạn văn ở bài tập 1 (SHS *Tiếng Việt 5, tập hai*, trang 133) và thực hiện yêu cầu.

a. Đoạn văn nêu ý kiến phản đối về sự việc, hiện tượng nào trong đời sống?

.....

.....

b. Tác giả đưa ra những lí do, dẫn chứng gì để bảo vệ ý kiến của mình?

Lí do	Dẫn chứng
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....

c. Xác định các phần (mở đầu, triển khai, kết thúc) của đoạn văn.

– Phần mở đầu: từ ..... đến .....

– Phần triển khai: từ ..... đến .....

– Phần kết thúc: từ ..... đến .....

d. Nối nội dung tương ứng với từng phần của đoạn văn.

Phần	Nội dung
Mở đầu	Trình bày những lí do, dẫn chứng để bảo vệ ý kiến phản đối.
Triển khai	Nêu ý nghĩa của việc thể hiện ý kiến phản đối.
Kết thúc	Nêu sự việc, hiện tượng và ý kiến phản đối của người viết

2 Theo em, cần lưu ý những điều gì khi viết đoạn văn nêu ý kiến phản đối một sự việc, hiện tượng?

.....

.....

.....

.....

VẬN DỤNG

Ghi lại ý kiến phản đối việc sử dụng đồ nhựa dùng một lần mà em đã trao đổi với người thân.

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 28 GIỜ TRÁI ĐẤT

VIẾT

TÌM Ý CHO ĐOẠN VĂN NÊU Ý KIẾN PHẢN ĐỐI MỘT SỰ VIỆC, HIỆN TƯỢNG

Chọn 1 trong 2 đề dưới đây:

Đề 1: Viết đoạn văn nêu ý kiến phản đối hiện tượng vứt rác bừa bãi.

Đề 2: Viết đoạn văn nêu ý kiến phản đối hiện tượng chen lấn khi xếp hàng.

1 Chuẩn bị

a. Em chọn hiện tượng nào để nêu ý kiến phản đối?

.....

.....

b. Vì sao em chọn hiện tượng đó?

.....

.....

c. Tìm ý (theo gợi ý trong SHS *Tiếng Việt 5, tập hai,* trang 137).

Mở đầu	....
Triển khai	....
Kết thúc	....

2 Ghi lại những nội dung mà em đã chỉnh sửa theo góp ý của thầy cô hoặc của các bạn.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

NÓI VÀ NGHE

TRẢI NGHIỆM NGÀY HÈ

Yêu cầu: Thảo luận về những hoạt động của thiếu nhi vào kì nghỉ hè.

1 Chuẩn bị.

a. Nhớ lại các hoạt động em đã tham gia trong các kì nghỉ hè, lựa chọn hoạt động để tham gia cuộc thảo luận.

– Em lựa chọn hoạt động nào? .....

.....

– Ghi lại các thông tin tìm kiếm thêm được về hoạt động mà em tham gia thảo luận.

.....

.....

b. Dự kiến nội dung trình bày.

– Nội dung của hoạt động: .....

.....

– Thời gian tham gia: .....

– Lợi ích của hoạt động: .....

.....

– Cảm xúc của em khi tham gia hoạt động đó: .....

.....

.....

– Những hoạt động em mong muốn tham gia trong kì nghỉ hè sắp tới:

.....

.....

2 Ghi lại những thông tin mà em thấy bổ ích trong ý kiến của các bạn.

.....

.....

.....

VẬN DỤNG

Thiết kế một tờ rơi về những hoạt động bảo vệ môi trường mà trẻ em có thể thực hiện được, viết 2 – 3 câu về ý tưởng, nội dung,... của tờ rơi đó.

.....

.....

.....

Tuần 34 Bài 29

ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

LUYỆN TẬP VỀ LIÊN KẾT CÂU TRONG ĐOẠN VĂN

1 Gạch dưới những từ ngữ có tác dụng liên kết câu và xếp chúng vào nhóm thích hợp.

Trí tuệ nhân tạo có vai trò quan trọng trong cuộc sống ngày nay. Nó giúp con người thực hiện hiệu quả nhiều công việc. Chẳng hạn, trí tuệ nhân tạo có thể điều khiển xe tự lái, hỗ trợ người dùng xử lí tài liệu, trả lời nhanh chóng các câu hỏi,... Tuy nhiên, trí tuệ nhân tạo cũng có những mặt hạn chế như thiếu tính sáng tạo, thông tin có thể không chính xác,... Vì thế, chúng ta cần biết cách khai thác và sử dụng trí tuệ nhân tạo một cách phù hợp.

(Châu Anh)

Liên kết câu bằng cách lặp từ ngữ	Liên kết câu bằng cách dùng từ ngữ nối	Liên kết câu bằng cách dùng từ ngữ thay thế
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....

2 Gạch dưới những từ ngữ dùng để liên kết câu bị sai. Hãy sửa lại cho đúng.

a. Ngày mai, lớp chúng tôi đi tham quan một bảo tàng ở trung tâm thành phố. Theo kế hoạch, chúng tôi sẽ có mặt ở đây lúc 8 giờ sáng để nghe hướng dẫn viên giới thiệu chung trước khi vào tham quan từng khu vực của bảo tàng.

.....

.....

b. Năm 2020, mưa lũ, sạt lở đất đã xảy ra tại khu vực miền Trung, gây thiệt hại lớn về người và tài sản. Nhưng tỉnh Nghệ An và Quảng Ngãi chịu ảnh hưởng nặng nề nhất.

.....

.....

c. Chú mèo Kít nhà em rất đáng yêu. Chú mèo Kít có thân hình nhỏ nhắn và bộ lông vàng mượt. Cái đầu của chú mèo Kít tròn như quả bóng. Chú mèo Kít có đôi mắt giống hai viên bi ve màu xanh lam.

.....

.....

3 Viết đoạn văn (3 – 4 câu) về tác dụng của phương tiện thông tin hiện đại đối với đời sống con người, trong đó có sử dụng ít nhất một cách liên kết câu đã học.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

VIẾT

VIẾT ĐOẠN VĂN NÊU Ý KIẾN PHẢN ĐỐI MỘT SỰ VIỆC, HIỆN TƯỢNG

Chọn 1 trong 2 đề dưới đây:

Đề 1: Viết đoạn văn nêu ý kiến phản đối hiện tượng vứt rác bừa bãi.

Đề 2: Viết đoạn văn nêu ý kiến phản đối hiện tượng chen lấn khi xếp hàng.

1 Dựa vào các ý đã tìm ở trang 103, viết đoạn văn theo yêu cầu của đề bài.

2 Đọc lại đoạn văn của em và ghi lại các lỗi cần sửa trong đoạn văn.

.....

.....

.....

VẬN DỤNG

1 Ghi lại những ý kiến phản đối của em về hiện tượng chen lấn khi xếp hàng mà em đã trao đổi với người thân.

.....

.....

.....

.....

2 Tìm đọc văn bản thông tin về vấn đề xử lí rác thải.

– Tên văn bản: .....

– Tác giả: .....

– Nội dung chính của văn bản:

.....

Bài 30 THÀNH PHỐ THÔNG MINH MÁT-XĐA

VIẾT

ĐÁNH GIÁ, CHỈNH SỬA ĐOẠN VĂN NÊU Ý KIẾN PHẢN ĐỐI MỘT SỰ VIỆC, HIỆN TƯỢNG

1 Đọc lại bài làm của em và nhận xét của thầy cô để phát hiện lỗi.

	Có	Không
Đoạn văn có đủ 3 phần mở đầu, triển khai và kết thúc không?		
Ý kiến phản đối có được trình bày rõ ràng không?		
Các lí do phản đối có xác đáng không, có dẫn chứng thuyết phục không?		
Có mắc lỗi dùng từ, viết câu không?		

2 Ghi lại 1 – 2 câu văn hay mà em thích.

.....

.....

ĐỌC MỞ RỘNG

1 Đọc văn bản thông tin về vấn đề xử lí rác thải và viết thông tin vào phiếu đọc sách.

PHIẾU ĐỌC SÁCH		
Tên văn bản:	Tác giả:	Ngày đọc: .....
Tác hại của rác thải:	Các cách xử lí và tái chế rác thải:	
Những việc làm thiết thực để kiểm soát rác thải, bảo vệ môi trường:		
Mức độ yêu thích: ☆ ☆ ☆ ☆ ☆		

2 Viết 2 – 3 câu nêu suy nghĩ về những thông tin mà em đã thu nhận được từ các văn bản thông tin đã đọc.

.....

.....

.....

.....

VẬN DỤNG

Viết 4 – 5 câu giới thiệu về thành phố mơ ước của em.





.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ÔN TẬP CUỐI NĂM HỌC

Tuần 35

TIẾT 1 – 2

1 Quan sát tranh ở bài tập 1 (SHS *Tiếng Việt 5, tập hai*, trang 148) và thực hiện các yêu cầu.

a. Nêu tên các chủ điểm đã học trong *Tiếng Việt 5* (tập một và tập hai).

Các chủ điểm ở tập một	Các chủ điểm ở tập hai
(1)	(1) .....
(2)	(2) .....
(3) Trên con đường học tập	(3) Tiếp bước cha ông
(4) Nghệ thuật muôn màu	(4) Thế giới của chúng ta

b. Theo em, bức tranh muốn nói điều gì? Chọn câu trả lời dưới đây hoặc nêu ý kiến của em.

A. Con đường học tập rộng mở đang chờ đón em bước tiếp.

B. Kiến thức là vô tận, hãy khám phá để thành công.

C. Học tập là một hành trình để đi đến tương lai tốt đẹp.

Ý kiến của em: .....

.....

.....

.....

2 Tóm tắt nội dung 1 – 2 câu chuyện đã học (*Danh y Tuệ Tĩnh, Người thầy của muôn đời, Những con hạc giấy, Một người hùng thầm lặng*). Nêu điều em tâm đắc nhất trong câu chuyện đó và giải thích vì sao.

Tóm tắt	Nêu điều em tâm đắc và giải thích vì sao
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....

3 Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống.

nhiều đông đầy

– ..... như kiến

– Năng mưa thì giếng năng .....

– ..... sao thì nắng, vắng sao thì mưa.

– Con ơi nhớ lấy câu này

Sông sâu chớ lội, đò ..... chớ qua.

4 Đặt câu để phân biệt nghĩa của ba từ: *ít, thưa, vắng*.

.....

.....

.....

5 Các câu trong mỗi đoạn văn dưới đây liên kết với nhau bằng cách nào? Từ ngữ nào cho em biết điều đó?

a. (1)Cạnh nơi ở của loài nai, bên những dải đất ẩm ướt ven suối là nơi ở của loài hươu. (2) Ban ngày, chúng ẩn náu trong những lùm cây hoặc những bờ lau sậy um tùm, chiều xuống mới ra đi ăn, hửng sáng lại trở về ổ nằm ngủ. (3) Chúng không đẹp: mình dài, chân ngắn, lông màu vàng nhạt hoặc nâu đen. (4) Thế nhưng chúng lại là những con vật dũng cảm nhất trong loài có gạc.

(*Theo* Vũ Hùng)

.....

.....

b. (1)Mỗi mùa của Hạ Long lại có những nét riêng biệt, hấp dẫn lòng người. (2)Mùa xuân của Hạ Long là mùa sương và cá mực. (3)Mùa hè của Hạ Long là mùa gió nồm nam và cá ngừ, cá vược. (4)Mùa thu của Hạ Long là mùa trăng biển và tôm he... (5)Song quyến rũ hơn cả vẫn là mùa hè của Hạ Long. (6)Những ngày hè đi bên bờ Hạ Long, Bãi Cháy hay Tuần Châu, Bản Sen hay Ngọc Vừng,... ta có cảm giác như đi trước cửa gió. (7)Ngọn gió lúc êm ả như ru, lúc phần phật như quạt, mang cái trong lành, cái tươi mát của đại dương vào đất liền, làm sảng khoái tâm hồn ta.

(Thi Sảnh)

.....

.....

6 Viết 2 – 3 câu tả cảnh nơi em ở vào một ngày mưa hoặc một ngày nắng và cho biết biện pháp liên kết câu em đã sử dụng trong đoạn văn.

.....

.....

.....

TIẾT 3 – 4

1 Đọc một bài đã học theo yêu cầu của bài tập 1 (SHS *Tiếng Việt 5, tập hai*, trang 150) và trả lời câu hỏi.

Tên bài đọc	Trả lời câu hỏi về bài đọc
.....	.....
.....	.....
.....	.....

2 a. Trong các câu dưới đây, câu nào là câu đơn, câu nào là câu ghép?

a	Hoa cà phê có mùi thơm đậm và ngọt nên nó thường theo gió bay đi rất xa.	☐ Câu đơn ☐ Câu ghép
b	Bác rùa đá đang nằm im như một tảng đá, thò đầu ra khỏi mai, lim dim mắt đón nhận từng giọt âm thanh tươi mát của tiếng chim bách thanh.	☐ Câu đơn ☐ Câu ghép
c	Tôi có cảm giác mặt trời sẽ rơi xuống cánh đồng và tôi có thể chạy đến chỗ nó rơi xuống một cách dễ dàng.	☐ Câu đơn ☐ Câu ghép
d	Những buổi trưa hè, tôi nằm trên chiếc võng mắc vào tán cây sau nhà, vừa nghe gió thổi hiu hiu vừa nhìn lên bầu trời ngắm mây bay.	☐ Câu đơn ☐ Câu ghép

b. Xác định bộ phận chủ ngữ và vị ngữ của mỗi câu đơn em tìm được ở bài tập a.

Câu	Chủ ngữ	Vị ngữ
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....

c. Xác định bộ phận chủ ngữ và vị ngữ của mỗi vế trong câu ghép ở bài tập a.

Câu	Vế câu thứ nhất		Vế câu thứ hai	
	Chủ ngữ	Vị ngữ	Chủ ngữ	Vị ngữ
.....	.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....	.....

3 Trong những câu ghép tìm được ở bài tập 2, các vế câu được nối với nhau bằng cách nào?

.....

.....

4* Viết tiếp để tạo các câu ghép (chú ý tạo sự liên kết giữa các vế câu).

a. Mùa hè đã thắp lửa trên những cành phượng vĩ .....

.....

b. Năm học cuối của cấp Tiểu học đã kết thúc .....

.....

c. Cho dù chúng tôi phải xa mái trường thân quen này .....

.....

5 Đọc câu chuyện *Bà tổ nghề dệt lụa* và thực hiện yêu cầu.

a. Dựa vào đoạn mở đầu câu chuyện, em hãy giới thiệu về công chúa Thiều Hoa.

.....

.....

b. Câu chuyện giải thích thế nào về việc công chúa tìm ra được nghề trồng dâu, nuôi tằm, dệt lụa?

.....

.....

c. Vải lụa được làm từ tơ tằm đẹp và quý thế nào?

.....

.....

d. Nhờ đâu nghề dệt lụa hình thành ở Cổ Đô và mười tám trang ấp dọc theo sông Hồng?

.....

.....

e. Nêu chủ đề của bài đọc.

.....

.....

TIẾT 5

1 Quan sát tranh minh hoạ câu chuyện *Bà tổ nghề dệt lụa* (SHS *Tiếng Việt 5, tập hai*, trang 153), nêu nội dung mỗi tranh.

Tranh 1	.....
Tranh 2	.....
Tranh 3	.....
Tranh 4	.....

2 Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc của em về câu chuyện *Bà tổ nghề dệt lụa*.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

TỰ ĐÁNH GIÁ

1. Em nắm vững những kiến thức nào đã học ở lớp 5?

☐ Quy tắc viết tên người, tên địa lí nước ngoài.

☐ Một số trường hợp viết hoa danh từ chung để thể hiện sự tôn trọng đặc biệt.

☐ Cách tìm từ, nghĩa của từ, cách dùng từ và tra cứu các thông tin khác trong từ điển.

☐ Từ đồng nghĩa (các từ có nghĩa giống nhau hoặc gần giống nhau).

☐ Từ đa nghĩa (nghĩa gốc và nghĩa chuyển).

☐ Danh từ, động từ, tính từ, đại từ (dùng để xưng hô, để hỏi, để thay thế), kết từ (dùng để nối từ ngữ, nối các vế trong câu hoặc liên kết các câu trong đoạn).

☐ Cách phân biệt câu đơn và câu ghép.

☐ Công dụng của dấu gạch ngang (đánh dấu bộ phận chú thích, giải thích trong câu).

☐ Công dụng của dấu gạch nối (nối các tiếng trong những từ mượn gồm nhiều tiếng).

☐ Biện pháp điệp từ, điệp ngữ.

☐ Một số biện pháp liên kết câu và các từ ngữ dùng liên kết.

2. Em đã thành thạo những kĩ năng nào dưới đây?

a. Đọc hiểu

☐ Nhận biết một số chi tiết tiêu biểu trong văn bản, chỉ ra được mối liên hệ giữa các chi tiết trong văn bản.

☐ Hiểu nội dung chính của văn bản, nhận ra được điều tác giả muốn nói qua văn bản, nêu được chủ đề của văn bản.

☐ Tóm tắt văn bản.

☐ Nhận biết được văn bản viết theo tưởng tượng, có các yếu tố kì ảo, thần kì.

☐ Nhận biết được thời gian, địa điểm và tác dụng của chúng trong câu chuyện.

☐ Hiểu từ ngữ, hình ảnh, biện pháp so sánh, nhân hoá trong văn bản.

☐ Nhận xét về thời gian, địa điểm, hình dáng, tính cách của nhân vật qua hình ảnh trong truyện tranh hoặc phim hoạt hình.

☐ Tìm được một cách kết thúc khác cho câu chuyện.

☐ Nêu những điều học được từ câu chuyện, bài thơ, màn kịch; lựa chọn điều tâm đắc nhất và giải thích vì sao.

b. Viết đoạn văn, bài văn

☐ Viết bài văn kể chuyện sáng tạo.

☐ Viết bài văn tả người, tả phong cảnh.

☐ Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một sự việc hoặc một bài thơ, câu chuyện.

☐ Viết đoạn văn nêu lí do vì sao tán thành hoặc phản đối về một sự việc, hiện tượng có ý nghĩa trong cuộc sống.

☐ Viết đoạn văn giới thiệu một nhân vật trong một cuốn sách hoặc bộ phim hoạt hình đã xem.

☐ Viết báo cáo công việc, chương trình hoạt động, có sử dụng bảng biểu,...

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn trong cuốn sách này.

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:
Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập nội dung: NGUYỄN THỊ BÍCH VÂN – NGUYỄN HƯƠNG GIANG
Thiết kế sách: NGÔ QUANG THẾ
Trình bày bìa: NGUYỄN BÍCH LA
Sửa bản in: PHẠM THỊ TÌNH – VŨ THỊ THANH TÂM
Chế bản: CTCP DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC HÀ NỘI

Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Vở bài tập Tiếng Việt 5 – tập hai

Mã số: G1BH5V002H24

In 134.000 bản (QĐ in số 45), khổ 17 x 24cm.
Đơn vị in: Công ty cổ phần In - Đầu tư Phát triển Giáo dục Gia Lai
Địa chỉ: 210A Phạm Văn Đồng, Phường Thống Nhất, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai
Số ĐKXB: 02-2024/CXBIPH/9-2316/GD
Số QĐXB: 840/QĐ-GD-ĐN ngày 13 tháng 05 năm 2024
In xong và nộp lưu chiểu tháng 6 năm 2024
Mã số ISBN: Tập một: 978-604-0-39143-8
Tập hai: 978-604-0-39144-5



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH



BỘ VỞ BÀI TẬP LỚP 5 – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

1. Vở bài tập Tiếng Việt 5, tập một
2. Vở bài tập Tiếng Việt 5, tập hai
3. Vở bài tập Toán 5, tập một
4. Vở bài tập Toán 5, tập hai
5. Vở bài tập Khoa học 5
6. Vở bài tập Đạo đức 5
7. Vở bài tập Âm nhạc 5
8. Vở bài tập Mĩ thuật 5
9. Vở bài tập Công nghệ 5
10. Vở bài tập Lịch sử và Địa lí 5
11. Vở bài tập Tin học 5
12. Vở bài tập Hoạt động trải nghiệm 5
13. Tiếng Anh 5 – Global Success – Sách bài tập

Các đơn vị đầu mối phát hành

- **Miền Bắc:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội
  CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Bắc
- **Miền Trung:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng
  CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Trung
- **Miền Nam:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam
  CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Nam
  CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long

Sách điện tử: http://hanhtrangso.nxbgd.vn

ISBN 978 604-0-39144-5

9 786040 391445

Giá : 16.000 đ